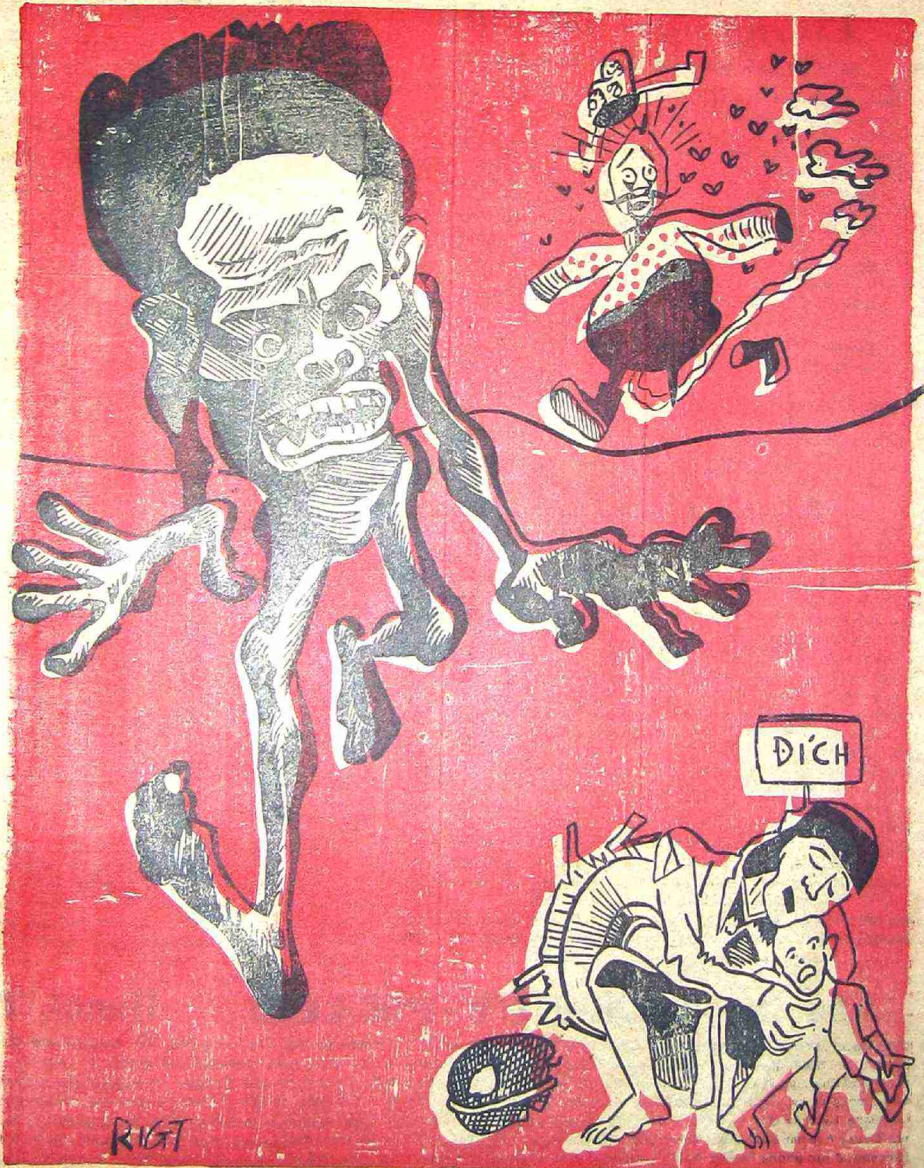


**NGÀY  
NAY**

NĂM THỨ HAI, SỐ 82

CHỦ NHẬT, 24 OCTOBRE 1987

**THẦN ĐỐI ĐẠI THẮNG QUAN  
ÔN TRONG MỘT CUỘC THI  
CHẠY NHANH RẤT KỊCH LIỆT.**



RIGT



# Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH HANOI-TONKIN

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích ! (Nam nữ bảo toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được. — gửi « Tinh hóa giao ngân » hết 0p.95).

② Sách biểu không — « Bảo Vệ Gia Đình » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuốc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sai... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sai, xuyễn, súc, lao... 6e) Bài trừ mục thặng : các bệnh ở mắt...

Gửi thích rõ ràng từng bệnh mới — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hỡi xin tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi 0p.05 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

## Lưỡng nghi bổ thận

đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy phương-khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cổ tinh, và đắt nhất là vị hải-côn-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

**Bại thận :** đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, không cứ lúc nào, tinh-khí không kiên được mà tiết ra.

**Di-tinh :** Khi cường dương, không cứ lúc nào, tinh-khí không kiên được mà tiết ra.

**Mộng-tinh :** Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

**Hoạt-tinh :** Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

**Tinh-khí bất sa nhập tử-cung :** Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

**Liệt-dương :** Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt ướt quỳ đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

## Lậu, Giang mai

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0p.60 (thuốc lậu) khỏi rất n au các bệnh Lậu mới mắc : tức, buốt, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyển trị mủ số 10 giá 0p.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường bằng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa bằng đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

**Giang-mai số 18 giá 1p.00 :** Lở loét quỳ đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lỗ khắp người, lên hạch lên sỏi, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt mọt, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nhọt nhói ở trong ở ngoài t ả ra.

Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như lện phục phát Qui-đầu ướt, đỏ, bấp bệh rứt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc đi-tinh, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-tạng số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

## Vạn Năng Linh, Bô

Thứ thuốc này rất hay, bô cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bô này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trạm phân được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điều-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa thì cơ « nội-thực nhân ngoại » càng dễ làm. không những thế mà lại còn tìm cơ cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nó làm hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bô này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thứ thuốc này làm luân tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, an ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư lực quá độc tổn hại đến sức khỏe và i nh thần ; người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực... tìm gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bô này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mổ, dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

## Đàn-bà bắt điều kinh

Bệnh kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ù tai, môi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hồng nữa !

**Điều kinh chủng ngọc số 80 giá 1\$50 :** Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

**Giữ kinh bô huyết số 21 giá 1\$00 :** Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt đều hòa, đỏ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

## Bô phế trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thổ bụi, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thổ bụi không đều, nóng phổi, bí rờ, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, thản, súc, xuyễn, khạc huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bô phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89 giá 1p.00, hộp lớn 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bô phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc máu ra mủ) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (thở, tức hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh 'ao phổi.

# Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH — Hanoi, Tonkin

(1er Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandés Hanof  
 BAI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnal. Namdinh : Việt-long, 28 Rue Champeaux. Tháibinh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Hải-duong : Phú-sinh đường, 11 Av. de la Gare. Cao-bằng : Lưu-tức-Vỹ, 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Lạng-son, Lý xuân Quý 10 bis rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 GrandRue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-Nam-thang Avenue Khai-định. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hóa : Thanh-Tâm. Phan-rang Bazar Từ-son Phanri : Ich công thương quốc công. DiLat : Nam nam được phòng Quảng-Ngãi ; Lý Hưng Route Coloniale. Faffoo : Châu-biến, 236 Pont Japonais. Pnom Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thatkhet : Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả. Tông đại lý tại Mỹ Tho : NAM CƯỜNG THƯ XÃ

Do nghị định số 4851-A ngày 14 Octobre 1937

HỘI

# ANH-SANG

đã được ông **Thống Sứ Yves CHÂTEL** cho phép  
**THÀNH LẬP**

Sau khi ban trị sự tạm thời họp, sẽ công bố chương trình hành động.

## VẤN ĐỀ THUỘC ĐỊA

# THUỘC-ĐỊA PHÁP — ĐẲNG CẤP TÔN TI

**T**RÊN mặt đất nước Pháp, một nước cộng hòa dân chủ, lẽ tự nhiên là bình đẳng và tự do làm chủ tề. Quyền lợi, nghĩa vụ, ai nấy đều ngang nhau, dầu làm thương thư hay đi bán kẹo cũng vậy.

Nhưng ở thuộc địa, nơi mà xã hội hỗn tạp những người khác giống, sự bình đẳng không còn nữa và bà tiên tự do cũng bị bết lông cánh đi rất nhiều.

Sự bình đẳng không thể có ở thuộc địa như ở mẫu quốc vì một lẽ rất dễ hiểu: Người mẫu quốc vượt bể đi khai thác thuộc địa, sau khi đã chiếm được lĩnh thổ của người, thì tự cho mình là phú cường hơn, nghĩa là văn minh hơn, thuộc về một giống người siêu đẳng, có thể làm gương cho người khác noi được. Giống người siêu đẳng ấy bèn tự đặt cho mình cái nghĩa vụ lớn lao là dìm dặt các giống khác noi theo mình, và nhất là tự phủ thác cho mình những quyền lợi rộng rãi. Trái lại, người bản xứ bị coi là thuộc về một giống người hèn kém, nên chỉ được giữ một chút quyền lợi, lớn nhỏ tùy ở tay người.

Ngoài hai hạng người ấy, ở thuộc địa còn thấy có nhiều kiểu dân người quốc đến ngụ cư, buôn bán, và một hạng người do sự ăn chung ở lộn của các hạng khác mà sinh ra: hạng người lai.

Các hạng người ấy sống chung đụng và lập thành một xã hội tạp nham, quyền lợi, tính tình thường trái ngược nhau. Tuy nhiên ta cũng có thể chia họ ra làm hai loại: loại công dân Pháp và những

dân được coi như dân Pháp, loại thuộc dân Pháp và những dân bị coi như thuộc dân.

Người Pháp lẽ tự nhiên là có quyền công dân rồi. Nhưng về phương diện pháp luật, người các cường quốc sang làm ăn ở thuộc địa cũng được coi như người Pháp. Thí dụ như ở Đông-dương, người Mỹ, người Anh, người Nhật. Những người ấy thuộc quyền tòa án tây và nhất nhất theo luật Pháp. Song trong số đó cũng có người ngoại quốc mãi mãi được hưởng sự may mắn ấy. Tôi muốn nói đến người Tàu. Trước kia người ta nghĩ rằng người Tàu phong tục gần giống như người Nam, nên người ta coi người Tàu sống ở thuộc địa Pháp như thuộc dân mà thôi. Nhưng cách đây không bao lâu, sau một tờ hòa ước mới, người Tàu nghiêm nhiên vượt một cái nháy từ địa vị thuộc dân đến địa vị công dân về mặt pháp luật. Cũng vì thế, nảy ra làm chuyện nực cười. Có người đàn bà Tàu đương bị giam về tội mua trẻ con, đột nhiên tờ hòa ước nọ thì bành, được tha trắng án, vì luật hình Pháp không nói tới tội ấy. Có nhiều người Trung Hoa hôm trước đánh bạc còn bị bắt, hôm sau đánh bạc đã hóa ra đường hoàng lăm rồi. Thậm chí chính phủ thấy ngược đời quá như vậy, phải ra một đạo nghị định phạt riêng người Tàu đánh hay gá bạc.

Những thuộc dân, trái lại, theo một pháp chế riêng. Pháp chế ấy do mô luật lệ cũ của xứ thuộc địa mà ra. Những chế độ riêng

về đất cát, về gia đình vẫn có ở thuộc địa, thường thường dễ nguyên như cũ. Có thay đổi, cũng chỉ thay đổi một vài điều về hình luật để mẫu quốc hay người thay mặt mẫu quốc có đủ quyền hay thừa quyền mà cai trị cho dễ dàng. Cũng vì thế, ở Nam kỳ, điều 91 luật hình mới thêm một đoạn, khiến cho nhiều người làm báo bị ngạt nghề.

Về mặt pháp luật đã vậy, về mặt chính trị, công dân Pháp quyền lợi vẫn khác hẳn thuộc dân.

Công dân Pháp có quyền bảo cử người thay mặt ở nghị viện Pháp, bảo cử người thay mặt ở các hội đồng thuộc địa. Công dân Pháp được hưởng hầu hết các sự tự do của nền dân chủ Pháp: tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do lập hội...

Thuộc dân thì không được hưởng nhiều hạnh-phúc như vậy. Ở nghị viện Pháp, họ không có người thay mặt để bày tình cảnh đã đành, ngay ở thuộc-địa họ cũng khó lòng có nơi để lên tiếng bênh vực quyền lợi. Mà cho có chăng nữa, họ cũng không bao giờ có đại số để giải quyết những vấn-đề quan trọng, để ăn hành những điều có ích lợi cho họ. Những việc hàng ngày xảy ra trong hội đồng quản hạt miền Nam chứng thực một cách xác đáng điều công nhận đó. Còn ở Trung, Bắc Đông-dương những nghị viện dân biểu hiện có thật không đáng kể: họ không có quyền ấn định gì cả. Điều đó không phải là lỗi ở họ, mà là lỗi của cái chế-độ quá chặt chẽ đã đặt họ ra mà bắt họ ngồi không.

Nơi rộng quyền hạn của những viện ấy, để những phần tử đáng kể trong xã-hội vui lòng vào làm việc, mà làm được việc đó là một sự nên làm, một sự cần phải làm.

Thuộc dân không có người minh cử ra để bênh vực quyền lợi, có lẽ cũng là vì ít quyền lợi nữa, tuy họ là một lực lượng tự do hội họp, tự do lập-hội... bao nhiêu sự tự do đối với họ chỉ là mơ mộng.

Hơn nữa, Tự do cá nhân ở thuộc-địa bị bỏ bước rất nhiều. Về mặt nhân công chẳng hạn, những phu làm ở đồn điền trốn về bị phạt tù cũng khá nặng, lại về mặt quyền hạn của các viên chức cai trị nữa. Ông thống đốc một thuộc-địa có quyền phạt tù đến 15 hôm và phạt tiền đến 100 quan: người ta gọi đó là chế-độ bản-xứ (indigénat), chế độ ấy bỏ ở Nam-kỳ từ năm 1903, nhưng các công sứ còn giữ lại quyền phạt tù trong lúc thu thuế.

Cái đó, thuộc dân đối với công dân thật là kém nước đủ điều. Vì vậy, trước kia, đối với những thuộc dân trung thành, mẫu quốc thường ra ơn cho làm công dân: đó là chế độ nhập tịch dân Pháp vậy. Gần đây một đạo chỉ dụ nói rộng quyền nhập tịch cho thuộc dân. Như vậy, hạng thuộc dân sẽ bớt đi một số, nhưng chỉ một số ít. Vì thế, tuy đạo chỉ dụ

(Xem trang sau)



## MỘT LÁ ĐƠN

**THEO BÁO « L'Effort », các hộ đồng hàng tình sếp giết sang bên Nghị-viện Pháp một lá đơn xin Nghị-viện Pháp quyền tiền giúp dân bị lụt.**

Lá đơn ấy nhắc lại hồi năm 1930, miền Nam nước Pháp bị lụt, dân chúng Đông-dương quyền tiền gửi sang giúp đỡ hơn hai triệu quan. Kể cả tiền của công quỹ trích ra nữa, năm ấy Đông-dương giúp nạn dân Pháp có tới 5 triệu 083 nghìn 443 quan.

Hồi đảo Antilles bị nạn. Đông-dương cũng giúp tới 218.000 quan, và hồi Nhật bị động đất Đông-dương quyền tiền 1 triệu 750 nghìn bạc.

Đông-dương đã tỏ ra mình biết thương người, một lá vì dân chúng sẵn lòng tốt, hai là vì theo gương sáng của nước Pháp đã cho tiền hàng ngàn, hàng triệu giúp nạn dân ở Ý, ở Martinique và ở Nhật.

Nay nạn lụt Đông-dương bị nạn. Sau nạn kinh tế khủng hoảng, dân chúng đã tưởng có cơ khá, ai ngờ đầu năm 1936, mưa lũ nước nguồn, nạn lụt bắt đầu làm khổ dân.

### Thuộc-địa Pháp— đang cấp tôn ty (Tiếp theo trang trên)

kia có lợi cho thuộc dân, nên dân thuộc địa cũng không lấy làm hoan nghênh cho lắm. Họ nghĩ rằng cho một số ít làm công dân, sao bằng cứ để họ là thuộc dân, nhưng cho họ, tất cả nhân dân họ, được hưởng sự tự do và tham dự vào việc công của đất nước họ.

Ngoài hạng thuộc dân, ở thuộc-địa Pháp còn một hạng người nữa, hạng dân bảo-hộ. Song hạng dân này quyền lợi cũng tương tự như thuộc dân, có khi lại kém hơn nữa. Họ không may sinh ra ở nơi có hai, ba chính phủ, nên thường họ tiến-bộ thua anh kém em, mà sự tự do, họ được hưởng một cách dễ dặt hơn anh em nhiều. Vì vậy, nguyện vọng của họ cũng không khác nguyện vọng của thuộc dân: được sống trong sự tự do và được tham dự vào việc công của đất nước họ.

Hoàng Đạo

# TUẦN LỄ MỘT

Hết' nạn lụt, đến nạn hạn hán: mùa tháng năm năm nay mất hết. Rồi tiếp liền đến nạn lụt thứ hai. Dân chúng Đắc-kỳ đã quá đông đúc, lại rất nghèo, nên hiện giờ sống trong sự thảm khốc, sự khốn khổ, sự đói rét. Theo một bản thống kê của phủ Thống-si, thiệt hại do nạn lụt vừa rồi có tới 16 triệu 900 ngàn bạc. Đó là không kể sự thiệt hại về đường xá, nhà cửa, lợn gà, trâu bò. Nếu kể cả, thì sự thiệt hại có tới 34, 35 triệu bạc.

Thật là một cái nạn ghê gớm đối với nông dân, một hạng dân đã khổ sẵn, nhứt là nếu ta nghĩ rằng những nạn dân có bao nhiêu vốn liếng đều mất sạch, và trong số đó rất nhiều người đã mang nợ nữa để cấy cấy.

Là đơn kết luận rằng dân chúng Đông-dương mong mỗi nước Pháp ra tay cứu giúp, và cứu giúp một cách đích đáng.

Chúng tôi rất đồng ý với các ông hội đồng hàng tỉnh và thành thực mong Nghị Viện Pháp đề ý đến lá đơn của các ông. Và muốn tỏ ra rằng hết thầy nhân dân ở Đông-dương mong đợi sự cứu giúp của Mâu-quốc, chúng tôi mong hội nghị báo giới sẽ thảo một lá đơn thứ hai và sẽ lấy chữ ký của hết thầy hạng người trong xã-hội, đề ủng hộ cuộc thỉnh cầu của các ông hội đồng hàng tỉnh.

## CHÍNH TRỊ PHẠM

**T**ÌNH cảnh những chính trị phạm được thả về buôn bán thế nào ai cũng biết. Một số đông, rất đông, tìm cách sống một cách khó khăn. Không có cơm ăn, áo mặc, làm người đã phải liều mình tự tử. Chính phủ, trước cái tình cảnh ấy, đã sẵn lòng lo tìm công ăn việc làm cho chính trị phạm, đó là một điều đáng khen, tuy còn nhiều điều khuyết điểm.

Nhưng sao gần đây, lại sẵn xuôi ra một đạo nghị định bỏ buộc chính trị phạm một cách gay gắt? Tôi muốn chỉ đạo nghị định ngày 23-8-37 đã bắt đầu đem thi hành. Theo đạo nghị định ấy, một số độ hai trăm cựu chính trị phạm được ân xá sẽ bị giải xứ, không có quyền lại vùng

đến những thành phố lớn hay đến những tỉnh định rõ.

Thi hành đạo nghị định ấy là một nguy cơ cho chính trị phạm. Bất họ biết xứ, tức là dồn họ về nơi thôn quê, nơi họ sẽ bị nhiều sự phiền nhiễu, tức là không cho họ quyền tìm kiếm kế sinh nhai, tức là số đuổi họ vào sự đói rét, khốn cùng.

Chúng tôi tưởng chính phủ đã ân xá chính trị phạm, thì phải thi ân cho trót, để họ được tự do làm ăn như những người khác, chứ nếu quá bất buộc họ, thì có khác gì thả họ ra một tay, lại kẹp lại năm lấy họ. Vậy chúng tôi yêu cầu chính phủ bỏ đạo nghị định khắt nghiệt kia đi, để chính trị phạm được trở về cái đời sống của thường dân.

## LUẬT LAO ĐỘNG

**L**UẬT lao động ngày 30-12-36, môn quà của chính phủ Bình-dân gửi biểu thị thuyện Đông-dương, đã bắt đầu thi hành.

Đang lẽ ra, đạo luật ra là phải thi hành ngay, và không ai có thể cãi rằng không thực hành đạo luật ấy vì không biết nó được. Nhưng, một đạo luật có vẻ thiệt hại đến quyền lợi của bọn chủ, nên bọn này tìm hết cách làm ngơ đi. Họ nghĩ rằng, thợ

### Cùng các bạn đọc Ngày-Nay

Bắt đầu từ tháng Novembre, bạn Phạm-vân-Bình, biên tập báo Ngày-Nay sẽ lần lượt đi khắp các tỉnh Bắc, Trung, Nam để cổ động cho báo Ngày-Nay và lấy thêm độc giả.

Vậy xin các bạn đọc của Ngày-Nay vui lòng giới thiệu bạn Phạm-vân-Bình với những người quen biết và giúp đỡ bạn trong khi làm phận sự.

Ngày-Nay  
Trong khi bạn Phạm-vân-Bình đi cổ động cho Ngày-Nay và lấy thêm độc giả, các bạn của Ngày-Nay có ý kiến gì về tờ báo tin yêu của mình, xin đến nói chuyện và thương lượng với đại biên của Ngày-Nay.

Ban nào muốn hỏi thêm về cách tổ chức đoàn Anh-Sáng, ý nghĩa của đoàn, bạn Phạm-vân-Bình sẽ vui lòng tiếp chuyện.

### Ba đêm 5, và 6, 7 Novembre 1937

Tại vườn Bách thảo, giữa đám hoa thơm, có lạ, một khiêu vũ dài dựng lên: Lolo Dancing.

Đài khiêu vũ ấy là trung tâm điểm của khu chợ-phấn, do bà Toàn-quyền Biériev đứng tổ chức để giúp dân bị lụt.

Những người ưa"ca vũ đương sơn sao, bản lần về mấy buổi dạ hội này. Vì nghe nói, mỗi một tối trong ba tối 5, 6, và 7, Novembre,

SẮP CÓ BÁN

## Lê Phong phóng viên

một truyện trinh thám  
ly-kỳ của THIẾ-LỮ

Giá: 0\$28

thuyền không có thể lên tiếng được, thì họ muốn làm trời đất gì cũng được.

Xong làm nger mãi cũng không xong, Phong làm động đã chịu khó bắt đầu làm việc và làm to gết thì cho chủ và thợ biết rõ những điều cốt yếu của đạo luật 1936, để chủ biết mà theo, khỏi bị phạt, để thợ biết mà đòi, cho khỏi thiệt.

Nhưng gết thì là một việc, mà thi hành lại là một việc. Rồi đây chủ vờ giỡn một lòng tìm cách tránh thì hành đúng luật, và phong lao động sẽ rất có nhiều việc, chỉ sợ không làm xuể. Đó là không kể những việc không đến lời được phong ấy, mà thợ không đủ can đảm chống lại với thế lực của chủ.

Muốn cho họ có cái can đảm ấy, muốn cho luật lao động được thi hành đến nơi đến chốn, lập phong lao động không đủ, thợ thuyền cần phải có cơ quan bênh vực cho mình nữa. Nghĩa là cần phải có tự do nghiệp đoàn vậy.

Hoàng-Đạo

là một sự lạ, một công trình mỹ thuật, dân Hanoi chưa được dự coi bao giờ.

Nghe nói bạn tổ chức còn hoàn toàn giữ bí mật Nhưng, nhà báo đã tỏ mò biết điều rằng có nhiều sự lạ, và một điều mới mẻ nhất, là sẽ có rất nhiều các bà, các cô phải thượng lưu Việt-nam và Trung-hoa (chúng là « taxi girls ») để thêm vui.

Chúng tôi có biết thêm gì, sẽ mách đọc giả sau.

Nhưng điều lạ hơn hết là có vẻ bán ở tòa báo Ngày-Nay: Mời bà con đến mua giúp sẽ rờ. LOLO

### Độc giả Ngày Nay vớì nạn dân bị lụt

Ông Trần thọ Hàm và anh em tông sự sở Lục lộ ở Kratié (Laos) 30p.80.

### Cải chính và bổ chính

1) Trong Ngày Nay số 81 biên tên hai lần 14 ông bởi bép ở Pnompenh.

2) Nhân viên sở đạc điền và đia đồ ở Pnompenh quyền 168p. quên chữ « Pnompenh ».

### Muốn bán một cái xe ô-tô Citroen B12

Hỏi số nhà:

76 — Đường Quan Thánh  
HANOI

# PHÒNG VỆ KIỀU NHA

NGUYỄN BÁ CHÍ

Kiến-trúc-sư

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — a 82, Ac O' d'Endhal



# NGƯỜI VÀ VIỆC

## HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

**T**RONG Nam, Hội đồng quản hạt đã bắt đầu làm việc.

Bài diễn văn của ông thống đốc Pagès năm nay không có gì là hàng hải: thuế hoa lợi của ông năm ngoái, không thấy ông đã động tới một cách nhiệt liệt nữa; hầu như nóng người đi mất 380 ngày rồi.

Trái lại, ông lại tán dương công đức của thuế thân mà ông cho là là hứa vĩnh dự có thể to rõ ràng dân đã đủ bổn phận với làng với nước. Chỉ tiếc một nỗi, lúc trả tiền thuế, dân lại không nghĩ đến cái vĩnh dự ấy, chỉ nghĩ đến cái đau xót bỏ tiền để sống ra mà thôi.

Đoạn, ông có nói ở trong Nam, kinh tế đã hết khủng hoảng rồi, và ông lại khuyến khích an-nam nên chuyên chú về đường thực nghiệp, chứ đừng mong đi học làm quan, vì câu « nhất sĩ, nhì nông... » ở thời buổi này không đúng nữa. Nếu thật vậy, thì buồn cho hai ông Thái văn Toản và Phạm Quỳnh biết là bao nhiêu!

Nghe xong bài diễn văn, Hội đồng quản hạt bầu ban trị sự. Đáng lẽ năm nay, bắt đầu có một ông nghị trưởng người Nam, để kỷ niệm cái vinh dự ông tổng trưởng Moutet vừa đặt cho người Nam.

Nhưng... ông Lê quang Liêm đứng dậy khước rằng ông Bùi quang Chiêu đi vắng, thì thôi vậy, để cái ghế ấy sang năm làm phân cho ông ta. Lê tự nhiên, ông Nguyễn Phan Long, phân đi rằng cứ gì phải ông Chiêu mới được.

Ừ, cứ gì phải ông Chiêu? Ông Chiêu có phải là thân thành trong Nam, ai này cũng kính phục đâu? Nhưng ông Chiêu lại là thân thành của ông Lê quang Liêm.

Hoàng-Đạo

## THỈNH TÀI

**T**RONG báo *Thời-miền* (Ère Nouvelle), ông Hoàng-văn-Cơ có nói về những cuộc đi viếng cảnh ở Trung-Kỳ. Một đoạn nói về Huế như sau:

— « Từ các đền miên thượng du Bắc-kỳ, cho đến ngôi chùa nhỏ ở miền Nam-kỳ, tất cả nước Annam xếp hàng sau các lăng tẩm ở Huế, kinh đô. Và những cây muôm, cây chuối rì rào che bóng những lâu đài nổi danh và

thiêng liêng, vẫn còn thảo bện tai người lữ thứ nhiều đoạn của thôn oanh liết nước ta.

« Nhưng, — ông Cơ buồn rầu tự hỏi — ngày nay chúng ta còn thỉnh tai để nghe và hiểu những chuyện thâm kín ấy không? »

Báo *Patrie Annamite* trích đăng đoạn trên này, với vàng trả lời rằng:

— « Có, hỡi bạn yêu quý, bởi vì nhiều thanh niên ta đã rời bỏ cái Âu hóa bề ngoài để lấy những bài học ở nguồn gốc lịch sử nước nhà. »

Những chuyện thâm kín của lăng tẩm, đền đài Huế? Ông Cơ sợ thanh niên chúng ta không còn thỉnh tai để nghe và hiểu những cái ấy nữa. Nhưng ông ấy lo hão mà thôi, bởi vì đã có nhiều người nghe và hiểu rồi. Họ hiểu lắm, cho nên không ngần ngại gì đã vác khăn gói đi ngay về Huế. Một người, hai người... và nhiều người nữa đã theo tiếng gọi của cái kính đó cổ kính kia.

Các nhà văn — nhất là nhà văn Nguyễn-tiến-Lãng — vẫn thường gọi Huế là... Huế, me-minh (Huế l'ensorceleuse). Thật không có cái tên nào đúng hơn nữa.

Thạch-Lam

## VĂN VIỆC HÀN LÂM VĂN HỌC VIỆT NAM

**T**RONG bài đại luận đăng báo *Trang An*, ông Phạm Giao chỉ mời hàn lâm về cách lựa chọn mười bài văn vào mười « cái ghế về vàng » (nguyên văn) của viện Hàn lâm về vàng.

Việc ấy ông ta cho là khó khăn nhất.

Còn việc nữa cũng khó khăn lắm, mà chưa thấy ông ta bàn đến: Ấy là chế phẩm phục của mười quan (quan tại chức hàn



— Cứ để cho nó nói, mình phải làm CAO chứ... —

hoi) hàn lâm về vàng kia vậy.

« Dục chính kỳ vị giả tiên chính kỳ danh », đức Không-tử dạy thế. Nhưng thiết tưởng phải thêm: « Dục chính kỳ danh giả tiên chính kỳ phẩm phục » (muốn chính thứ tên ấy, trước phải chính thứ phẩm phục).

Mà muốn phẩm phục được chính đáng thì tất phải sáng chế nó theo quy cũ, theo tôn ti trật tự của một nước văn hiến vậy.

Tôi xin làm đặt mười bộ phẩm phục theo phẩm trật cao thấp của mười quan hàn lâm như sau này:

1) Đệ nhất phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu vàng, áo màu tím, thêu rồng, hổ, vàng ngọc kim cương.

2) Đệ nhị phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu vàng, áo màu đỏ thêu rồng, hổ, vàng ngọc.

3) Đệ tam phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu vàng,

áo màu xanh thêu rồng, hổ, bạc ngọc.

4) Đệ tứ phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu vàng, áo màu lam thêu phượng, hổ, bạc ngọc vàng.

5) Đệ ngũ phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu bạc, áo màu vàng thêu phượng, hổ, ngà ngọc vàng.

6) Đệ lục phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu bạc, áo màu nguyệt bạch thêu phượng, hổ, ngà ngọc.

7) Đệ thất phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu bạc, áo màu da cam thêu công, hổ, ngà ngọc.

8) Đệ bát phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (2 cánh) kiểu đồng, áo màu cánh kiến thêu trĩ, hổ, ngà ngọc.

9) Đệ cửu phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (1 cánh) kiểu đồng, áo màu lá mạ thêu quạ, hổ, xương tron.

10) Đệ thập phẩm hàn lâm: mũ cánh chuồn (1 cánh) kiểu chì, áo màu nâu thêu gà, hổ, xương trâu.

Phẩm phục các quan hàn lâm chế theo các kiểu ấy, chắc hẳn chưa được trăm phần mỹ mãn, và còn phải thêm bớt nhiều, nhưng thiết tưởng không sai lạc với ý nghĩa tôn ty trật tự ở xứ ta vậy.

Hai nội chư quản tử nghĩ sao?

Nhị-Linh

**Bản thêm** — Nghĩ ra được mười kiểu phẩm phục, há chẳng phải đã bước một bước dài trên con đường phẩm trật? Vì hiện nay trong quan phẩm chỉ mới có chín phẩm trật mà thôi.

Nhưng ông nhất phẩm hàn lâm thì danh đã có rồi, còn ông thập phẩm hàn lâm, e hơi khó kiếm một chút, vì ai đại gì lại chịu mặc áo nâu thêu gà, và đôi mũ một cánh chuồn, cầm lối xương trâu?

Ấy là cứ theo lời bàn của tôi trong số báo trước cho tiện mọi đường: là cứ vào viện hàn lâm một quan hàn lâm mà thôi, quan nhất phẩm hàn lâm, tức ông Phạm oýnh vậy.

N. L.

## CHỢ PHIÊN NAM THANH

Ái ơi có sẵn đồng tiền.

Ra tám giúp đỡ chợ phiên Nam thanh (4).

Một mai kết quả viên thành, Anh em có cầu, no lành có phen.

Ba mươi, ba mốt, tháng mười (1) Nam Thanh mở chợ giúp người đồng bang.

Qua cơn lụt lội, làm than, Tắm lòng Siêm mầu, muốn vàng khôn cần.

(1) 30 — 31 Octobre Ban cổ-đồng lại cáo

## Bốn tin mới, về γ-phục phụ-nữ:

— Hiệu MARIE mới chính đồn lại

— Hiệu MARIE mới có Cai tuyệt giới

— Hiệu MARIE mới chiếm giải nhất ở

Septonautique ngày 4-7-37

— Hiệu MARIE mới có rất nhiều kiểu

áo rét, manteau, pardessus

Vậy hiệu MARIE là thợ may của Quý Bà, Quý Cô  
HIỆU MAY γ-PHỤC PHỤ-NỮ

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission Hanoi

# ẢNH SÁNG

## đã chính thức thành lập

**D**o nghị định số 4851 A ngày 14 Octobre 1937 đoàn Ảnh Sáng được phép ông Thống sứ Yves Châtel chính thức thành lập:

Sau khi ban trị sự tạm thời họp, chúng tôi sẽ công bố chương trình hành động của đoàn Ảnh Sáng để các bạn xa gần cùng rõ.

Điều lệ Ảnh Sáng đang phiên dịch ra quốc văn. Khi nào in xong chúng tôi sẽ gửi đi khắp các nơi trong nước cùng với những quyển sách nhỏ nói rõ cách lập hội, ý nghĩa của hội và lối tổ chức một thôn Ảnh Sáng để các bạn xem đó sẽ đủ tài liệu cơ động cho đoàn và lấy thêm đoàn viên cho Ảnh Sáng.

Đoàn Ảnh Sáng kính chào

### ĐOÀN ẢNH SÁNG HỌP HỘI ĐỒNG

Cùng các bạn trong ban trị sự tạm thời đoàn Ảnh Sáng và các Ủy ban.

Đến tối thứ sáu 22 Octobre 1937, đúng tám giờ rưỡi xin mời các bạn lại hội quán hội Trí Trí, phố Hàng Quạt để bàn những việc sau này:

- 1.) Báo tin đoàn thành lập do ông Thống sứ Châtel cho phép. Định ngày đại hội đồng.
- 2.) Định chương trình hành động: lấy hội viên và thu tiền hội viên.
- 3.) Bàn về việc thảo mẩu đơn sách nói về việc tổ chức: đoàn, việc tổ chức các thôn Ảnh Sáng, cách sống mới và cách hành động của đoàn từng thời kỳ một.
- 4.) Định cách cơ động trong chợ phiên Bách thú.
- 5.) Bị thăm các báo và mời các báo tham dự vào các Ủy ban.
- 6.) Chia công việc cho các Ủy ban.
- 7.) Các việc linh tinh.

**Ông Nguyễn công An, chủ hiệu Tân-Mỹ với đoàn Ảnh Sáng và nạn dân bị lụt**

Chúng tôi vừa nhận được của ông Nguyễn-công-An, chủ hiệu may Tân-Mỹ ở phố Beauchamp số tiền một trăm bạc (100p.00) tặng đoàn Ảnh Sáng và giúp dân bị lụt. Ông Nguyễn công An lại ngỏ ý nhờ Ảnh Sáng dùng số tiền ấy mua gạo phát chẩn cho nạn dân. Đối với đoàn Ảnh-Sáng, ông sẽ gửi tặng một số tiền quan trọng hơn, tùy theo số thu nhập của ông trong mùa rét năm nay.

Chúng tôi xin thay mặt nạn dân và đoàn Ảnh Sáng cảm ơn ông Nguyễn công An và mong rằng tấm lòng nghĩa hiệp của ông sẽ được nhiều bạn trẻ trong thương giới nước nhà hưởng ứng.

Phạm văn Bình

Thư ký ban trị sự tạm thời đoàn Ảnh Sáng

### Nhờ Ảnh Sáng đóng gạo giúp cho nạn dân

Ông Nguyễn công An, Hanoi 100p.00  
Ông Ngô đình Can, cán sự Cảng-chính Thanh-hóa, . . . . . 4.95  
Anh em trong nhà chụp hình Photo Khmer (P. Penh), . . . . . 42.50  
Cô H. Y., . . . . . 4.00  
Mấy anh em học sinh ở Huế 2.50  
Ảnh Sáng trân trọng cảm ơn các bạn hào tâm.

### SỖ VÀNG

Giúp quỹ Ảnh Sáng

Ông Ngô đình Can, Thanh-hóa 4p.85  
Ông Trần thọ Hàm, Kratié, . . . . . 5.00  
Ảnh Sáng trân trọng cảm ơn các bạn.

### Cải chính

Trung Bức ra ngày 21 Octobre có đăng Ảnh Sáng họp đại hội đồng tối thứ sáu 22 Octobre tại hội quán Trí Trí. Thực ra kỳ hội đồng này chỉ có ban trị sự tạm thời và các ủy ban hành động họp thôi.  
Vạy xin cải chính.  
Đoàn Ảnh Sáng

PHU, nghĩ thầm - Từ hôm vào lâm, mãi bây giờ mình mới biết mùi móng giò LỢN là thế nào!



## ĐẠI HỘI Ở HAIPHONG

(Cuộc vui giúp nạn dân tại nhà hát lớn)

**T**HỨ bảy 16 Octobre. Chính giờ tối, Cửa nhà Hát Lớn, đèn điện sáng âm lên, lòng lấy và hóm minh như một cơn mưa cho người ta chú ý đến cách trang điểm lóc lết.

Mấy viên cảnh sát hăm hè với những phu xe chực sẵn đến gần. Mấy người hướng đạo sinh chẳng hăm hè với ai hết.

Họ tươi cười đón những người bước tới. Trong nhà hát, đàn đã lên tiếng, và qua khung cửa mở, những cặp « uyên ương » đang đi dạo nhây. Cảnh tượng ấy quyền rũ những người còn dùng đũa.

Chúng tôi quyết bước vào, trong túi với đi một đồng, nhưng trong lòng hy vọng được thấy nhiều cái thú vị.

Mấy cô thiếu nữ bán bánh bán kẹo đón sẵn đó tiến lên với nụ cười có duyên quá chừng. Bạn tôi không hiểu nghĩa sự hữu tình ấy bằng tôi, lẳng lơ - ngằn ngo - nhìn. Tôi, trung trối hơn, vui vẻ mua bánh mua kẹo các cô mời, để các cô đem những nụ cười ấy tặng những người khác.

Trong nhà hát. Sáng cũng như mọi khi. Nhưng rộng gấp đôi mọi khi. Các ghế đã bỏ đi và sân gỗ đã nâng lên cao gần sân khấu. Phía trong là « bar » ruyơ. Ngoài là chỗ khiêu vũ.

Khiêu vũ? Không, gọi thể cho oai đấy thôi. Đó chỉ là một cuộc. . . loan sạ đây nhau, quay nhau, đặng có nhau, trong một chỗ chật ních

những người. Đây một chú lloh mặt đỏ gay đang bảo vệ trong tay một cô mặc áo lướt xanh. Kia một chàng tây đen vai rún rầy như người thôn thức, ngơay mông lia lia dễ lách vào đám người. Mấy ông Anamam chừng chạc, tuy thế cũng tìm được dịp để trở những bước kỷ dị của các ông, nhưng chẳng được ai nhìn để mà khen cả.

Giữa cuộc khiêu vũ, một ông già làm Maurice Chevalier, ra hát để thêm vui. Nhưng đáng người ông và nhất là giọng hát ông thì không Chevalier tí nào hết. Nó khàn khàn, rề rề, khề và như muốn tác lại mỗi khi ông lấy hơi cho to.

Trò Chevalier xong rồi, ông ta lại giở trò khác. Những trò khác cũng thế. Công chúng tình nghịch với tay khen chỉ từ. Ông ta mím cười, ngả đầu, và hơn hờ như một kếp hát có tài.

Thấy vậy, một ông tây khác, nức lòng, cũng nhảy ra.

Ông này hát mấy bài của Tino Rossi, nhưng hát bằng cái giọng riêng của ông ấy. Vừa hát, ông vừa quay lại gặt với người đình đàn, để tỏ cho công chúng biết rằng lì không ra gì là tại dân chứ không phải tại người hát.

Công chúng nhà nhận cứ vỗ tay khen tràn. Sự lại có ông nữa nức lòng như mấy ông vừa rồi, chúng tôi vội lên gác.

Trên gác là chỗ tụ họp của người Nam.

Sự hỗn độn kỳ thú hơn ở dưới. Một bà đội khăn vương mớ qua,

VỪA IN XONG 10 VẠN SÁCH ĐỂ TRUYỀN BẢ CÔNG ÍCH CHO QUỐC DÂN

## AI MUỐN XIN BIỂU

Cơ-Quan Bãi-Trừ-Hoa-Liêu chuyên chữa bệnh phong tình được phép thành lập từ 20 Tháng 10 1936, quốc dân ai nấy đều rõ. Hiện nay có nhiều chỉ-điểm đại-ly đã lan khắp mọi nơi, chuyên bán những dược phẩm nhà thuốc số 666 (Antibienné 666, Op59) chữa bệnh là 1 khối trong 6 ngày; số 915 (Antispire 915, Ip00) cải tử hồi sinh bệnh giang-mai trong 24 tiếng đồng hồ; thuốc 112 (Antipoly-microbiens 112, Ip00) chữa khối bệnh đi đại tiện ra dây như sợi chỉ trong 7 ngày; thuốc số 301 (Pantuchancere 301, Ip00) chữa khối bệnh Hạ-cam trong 48 tiếng đồng hồ, và còn nhiều những thứ thuốc như Antifluu blanc 450, Fortigrassesse 896; Antihéreditvenérien 4.200, génitoloconstitua 1210. . . . .  
Trừ Hoa-Liêu vừa trích tiền quỹ ra in 10 vạn sách chuyên nói căn nguyên các bệnh phong tình, cách chữa, cách dùng thuốc, để phát cảm nang để để phòng và mỗi khi cần dùng đến. Muốn lấy sách của Cơ-Quan Bãi-Trừ-Hoa-Liêu xin đến những nơi sau này:  
Hanoi, 15 phố nhà Chung, Haiphong, 37 Phố Cầu-Đầu, Namdinh, 28 Phố Champeaux, Huế, Thanh-Niên 43 Phố An-Cưu Tháibinh, 97 Jules Pigeat, Vinh, 59 Maréchal Foch, Camphamine, Phạm-quốc-Toàn Ecole Phủ-nho-Quan, Thành-phố Thanh-Hóa 73 Rue de Bénédictin, 216 Grand Rue Haiduong, 25 Maréchal Foch, Ninh-Binh, 41 Rue du marché, Việt-Trí, Đàng-Binh-Chiến-thue Việt-Lợi.



thần nhiên vạch yếm cho con bà. Đưa con kho tui khóc tướng lên để phân đối. Ý chừng nó bảo chỗ ấy không tiện bà như ở nhà.

Mấy ông kỳ lạ khờ, ông thì cười như trên chiếu, rơm cò đầu, ông thì sồn sột gãi đầu như trên chiếu rơm ngoài đình. Trong lúc đó, người ta ồn ào, lộn sộn như một lớp học không có thầy giáo. Một vài ông trẻ tuổi, tí lan can góc cù xuống, bỏ bỏ nói những câu khiếm nhã, ngang nhiên và sống sượng như lúc các ông đi ở đường.

— Này, toa trông con kia gây ghê, không có tí ngực nào...

— Ông thổ địa ơi! Ông vào đi cho, đã đen lại còn lùn, nần lắm...

Và, cũng như ở mọi chỗ đông đúc, các ông ấy trồn tiếng tấy với tiếng quốc ngữ, và đánh dấu quốc ngữ lên những tiếng tấy.

Một « bà đầm » ồn ền ỏi giọng so-nam 68 phần trăm, đến đọc cho chúng tôi nghe một câu sau này:

« Mời các ông mua bánh cho... Ông kia, sao lại cứ tắc thế? Tôi là « đầm » mà cũng phải vất vả đi bán bộ đôi bị ụt. Năm xu, một hào của các ông nuôi sống được cả một gia đình nhà quê bị nạn đấy. Các ông làm việc nghĩa đi ».

Nhưng các bà đi đến gần ai, thì người ấy tức khắc thấy mình cần phải ra ngoài hồng mắt. Và chỉ hồng mắt cho đến lúc xem chừng các bà đầm đã đi xa.

Mười hai giờ đêm. Bà, hôn cái ngáp dài đã lác đác trên miệng một vài người. Đưa bé của bà khàn vướng mồ quạ đã ngủ yên. Bà ta cũng muốn ra về, vì xem chừng đến dự hội lâu thế cũng đã đủ bốn phần.

Nhà dưới người ta vẫn nhẩy — nghĩa là vẫn xê đi xích lại theo tiếng đàn ngái ngủ. Một người bạn của chúng tôi, gây còm một cách ngoa ngoắt, lúc ấy đương mím cười và... i-ach bé một cái thùng tở-nô. Cái thùng ấy mặc áo đen loáng, trên có một cái mặt đánh phấn—dữ dội, giữa có hai cánh tay lực sĩ, và dưới có đôi chân hộ pháp: một bà đầm không lồ.

Chúng tôi đưa mắt nhìn một lượt những cặp « uyên ương » tốt đời hơn, để khi bước ra, đem theo những bình ảnh đẹp mắt hơn về cuộc dạ hội.

Léta

### LÝ TOÉT ĐI RỜI!



LY TOÉT, nói to, ra về sinh sôi — Này các cậu, nên cẩn thận! tâm tấp đóng đúc, có gì trong người nên giữ cẩn thận kẻo sinh một tí là mất ngay!  
— ??? ? ! !

## tập tranh văn cầu

### ○ NG BÒ LUẬN.

Ngày xưa, ngày còn nhỏ ma [ông Vinh, không ai biết đến ông bò Luận cả. Ông nấp sau lưng ông Vinh, họa hoằn lắm mới thò mặt ra ánh sáng, và lúc thò mặt ra, người ta cũng chỉ thấy về mặt lơ dờ của một người như mì, hiện lảnh như bụt đất.

Về mặt hiện lảnh ấy, đến bây giờ ông Luận còn giữ, như giữ của gia bảo. Nhưng ông không giấu diếm, như trước, trái lại, đi đến đâu cũng phò ra, như cậu ấm phò cái áo mới, như có me tây phò cái nhẫn sang, như chị hàng cá phò rổ chệp tươi. Phò thì phò, rỏ chệp vẫn có thể ươn được, nên về hiện lảnh của ông vẫn có thể là về hiện lảnh giả mạo. Ông giả vờ hiện lảnh, cũng như ông giả vờ vụng về, giả vờ sợ sệt để mong người ta thương... hại, sẵn lòng tha thứ cho ông những điều lầm lỗi.

« — Ông Luận ấy mà! ông ấy làm thế chứ thực ra bụng dạ ông ấy tốt lắm, không bao giờ muốn làm hại ai. »

Ông khôn khéo lắm, nên những người đã đi guốc vào cái bụng to phình của ông mới rõ tính cách của ông là tính cách giả vờ. Người khác thì vẫn tưởng ông là hiền lành lắm, nhất là khi trông mặt mà bắt hình dong. Nào đôi con mắt không động sau cặp kính lớn, như tỏ cho ta biết rằng ông không



Quy

cũng biết ăn cơm tấy một tí người ta biết nhảy dầm, thì ông cũng biết nhảy dầm một tí; người ta làm được dấu hiệu, thì ông cũng làm được dấu hiệu một tí; người ta biết lều ông Thông, thì ông cũng biết lều ông Thông một tí...

Một chứng cứ: ông cũng đưa anh em xuống Khám-thiên thăm chỉ đốc Sao, rồi cũng lòi là ồm vai một kỹ nữ, lạch bà lạch bạch lòi cò ra cho bằng được. Rồi thì cũng lango, cũng fox-rol, cái tình hình nặng nhọc của ông ta nặng nhọc lác lư theo điệu hát nhẹ nhàng. Thật là tội cho mồ hôi của ông, tội cho cô kỹ nữ mướt dề và tội cho cả ông nữa. Ông đi xong vài bài, đứng lại hôn hôn thở và nhẹ rãng cười với bạn, như muốn bảo:

— Người ta biết, thì mình cũng biết một tí, ở đời phải vậy.

Cái gì ông cũng có thể biết một tí được. Chỉ riêng có một việc là ông không biết một tí gì: ấy là việc viết báo. Tuy nhiên, ông nghĩ rằng xuất bản một tờ báo, tức là viết báo rồi: không viết được, thì đọc cũng vậy. Thế cho nên ông cũng bằng hải ty cho mình là một nhà ngôn luận, sẵn lòng bênh vực cho sự tự do ngôn luận và nhất là sẵn lòng ra làm chủ tịch những buổi hội họp của báo giới.

Nghỉ đến hôm Đại Hội nghị báo giới lần thứ hai mà buồn cười! Người ta gọi đến tên ông, thì ông rụt rè tiến đến ghế chủ tịch, rồi quay lại hỏi: « các ông bầu tôi? » Có người nói « không », thì ông lại rụt rè quay về một bên. Rồi ông lại tiến, rồi ông lại lui... cứ thế mãi cho đến lúc ông lui hẳn.

Nhưng biết đâu? Có lẽ đó là ông... giả vờ lui.

Từ Ly

## CẦU Ô

Tim việc làm

— Có hàng Cao đẳng Tiểu học Pháp- Việt đang học ban Tư-tại. Muốn tìm chỗ dạy học trong các tư gia ở Hanoi, giả lương tháng.

Hỏi M. Đoàn-đức-Dư N. 73 (à l'étage)  
Rue Jean Dapnis — Hanoi.

— Trẻ tuổi hiền lành, tính rất tốt. đã học qua năm thứ tư ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở các tư gia — đi xa cũng được — để có thể học thêm.

Xin hỏi: Trịnh-duy-Hy, 46 Jambert Hanoi.

— Sinh viên trường thuốc kiểm chỗ dạy buổi tối ở các tư gia trong thành phố Hanoi. Hồi tòa báo.

— Học sinh ban tư tài, muốn tìm chỗ dạy các trẻ em ở các tư gia hoặc buổi trưa, hoặc buổi tối, ở trong thành phố hay ở vùng lân cận. Xin hỏi M. Quan N. 30, Rue du Papier (trên gác) Hanoi.

Các Ngàì mua buôn hay mua lẻ các thứ pull'over, maillott, chemisette v. v., xin đòi cho được áo có dấu hiệu CÉCÉ mấỷ thật là hàng tốt vì những áo CÉCÉ làm tại chính hiệu dệt CỤ CHUNG, một hiệu có tiếng là làm hàng kỹ và tốt

### CỤ CHUNG

100, Rue du Coton — HANOI

# TIN VĂN...

## VĂN của LÊTA

**B**ÁO Đông-pháp mở riêng một phòng lấy tin về cuộc Nhật-Hoa chiến tranh.

Những tin đặc biệt, chỉ báo ấy có. Do các phóng viên (hi hi) của báo ấy phái sang làn chỗ đụn lạp, bom rơi thu được (hi hi, hi hi).

Và do họ gửi về (hi... hi... hi...)  
Thôi! không nói nữa.

Nhưng biết làm thế nào.

Đông-pháp cứ nói đùa kia mà!

«Thượng-hải 11 Octobre — Nhật có chiu đình chiến chăng? (Tin riêng Đ. P.) Nhật vừa dùng hơi nạt, hơi độc, tại cái đụn đụn đụn. — Thượng hải 11 Octobre (tin riêng Đ. P.)

«Nhiều nhà của ở Quảng-châu bị bom Nhật tàn phá. — Quảng-châu 13 Octobre (tin riêng Đ. P.)

«Chiến hạm Nhật đánh đắm thuyền đánh cá (tin riêng Đ. P.)

«Nhật tiến đánh (tin riêng Đ. P.) Gần hết các tin ở báo Đ. P. là tin riêng Đ. P.

Chẳng phải Đông-pháp có một ty riêng để lấy tin ư?

Thì ra Đông-pháp quả có cách lấy tin riêng thực.

Mà cũng từ nơi «hải ngoại» gửi về thực.

Không phải của phóng viên Đông-pháp phái đi.

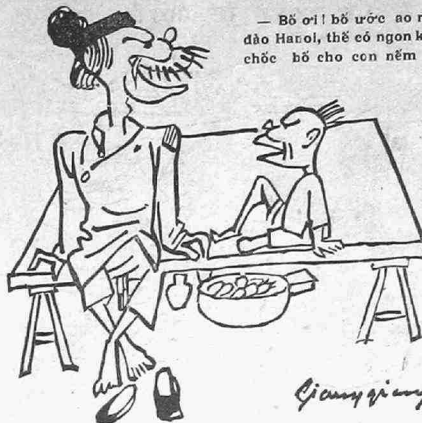
Cũng không phải của thông tin viên của Đ. P. gửi về.  
Những tin ấy phát ra từ... cái máy truyền thanh mà nhà ngài, nhà tôi hay hiệu thuốc Ông Tiên cũng có.

Ngày ngày, ở các hãng truyền tin vô tuyến, người ta đọc những giá chy báo tin báo, nói chuyện tình binh thế giới, và quay những đĩa cải lương Saigon.

Chúng ta ngồi nhàn ăn lạp rang và chাম chú nghe.

Ngài đề tài nhiều hơn đến giá chy bữa vì ngài không muốn thăng quit nhà ngài ăn bột.

Hoặc đề tài riêng đến tin báo vì ngài sợ cái biệt thự của ngài ở Đổ-son bị gió đánh đổ.



— Bớ ơi! bớ ước ao ném mui á đảo Haroi, thế có ngon không bớ? chớ bớ cho con ném mấy nhé.

*Ciemy qiemy*

Hoặc nữa đến những bài diễn thuyết của ông thủ tướng, bài hát của Tino Rossi hay bài ca cải lương.

Tôi thì tôi thích nghe về Trung-Nhật chiến tranh.

Đề tôi chép thành những tin riêng của tôi.

Và để đăng vào báo, gọi là tin riêng của báo tôi.

Cũng như báo Đông-pháp.

Trong tin riêng của Đông-pháp hay có những đoạn quan trọng:

«Nam kinh 13 Octobre (tin riêng Đ. P.) — Như «Tin sau cùng» số báo hôm qua đã đăng, sáng hôm qua 13 Octobre có ba chiếc ô tô từ Nam-kinh đi Đà Nẵng...» vẫn vẫn (ba chiếc ô tô ấy bị phi cơ Nhật đuổi bắn).

«Trong «Tin sau cùng» hôm qua, Đông-pháp đã đăng!»

«Như «Tin sau cùng» hôm qua, Đông-pháp...»

Làm như cái «tin sau cùng» ấy Đông-pháp đã đăng thực!

Người ta ngạc nhiên, rồi người ta tìm lại số báo Đông-pháp hôm qua.

Nhưng tìm đến «những tin sau cùng» nhất của những «tin sau cùng» cũng chẳng thấy những «tin sau cùng» đâu hết.

Đông-pháp đã có «tin riêng Đ. P.» rồi cũng chưa đủ ư?

Lêta

## TU... HỦ!

Từ khi hội Phạt ra đời,

Kể đã dụ được chán người đi tu.

Không rửa muối, chẳng sư mô,

Nhiều ông miệng niệm Nam vô rất

sùng.

Thiện nam kia có một ông

Tưởng chừng mê đạo, giốc lòng từ

hi!

Kinh thành, chuông sớm, mõ

khuya,

Mãi vui cửa bụi nhiều khi vắng

nhà.

Cả ghen cả vợ sinh ngờ,

Hỏi ông, ông bảo: «lên chùa nghe

kinh».

Ông tu, phúc chẳng thấy thành,

Mà xem ngày một nhạt tinh tao

khang.

Trước bà tưởng đạo ông ngoan,

Bởi ông giới sắc, phòng loan hững

hờ.

Về sau, một mắt mười ngờ,

Bà rình, mới biết ông vờ! Đã lâu

Chùa chiền ông có tới đâu,

Ông tu với một Thị-Mẫu vợ hai.

Mà ông dăm kỳ một nời.

Khi đi khi lại sẽ đời tâm tịnh.

Ông nghiên An-Ái chỉ kinh

Cũng có phạt sống máy xanh, mà

đào.

Ông tu..., tu hủ! chừ sao!

Tú Mỡ

# Hạt san

Thất cổ bằng dao

Việt-báo số 348:

THẤT CỔ TỰ-TỬ?

Sáng qua, vào hồi 7 giờ, bác Nguyễn-vân-Đức, ở phố Abattoir số 79 đã dùng dao cắt cổ tự-tử. Bệnh tinh bác Đức rất nặng, vì máu chảy ra rất nhiều.

Máu chảy rất nhiều vì cái giây thừng ấy là con dao. Một lối tự-tử khác thường.

Những «bà» nói khoác

Việt-báo số 348:

THI NÓI KHOÁC

Công thương đại hội sẽ tổ chức một cuộc nói khoác lớn cho tất cả tân học và cựu học.

Hội đồng sẽ lựa chọn những bà hay nhất.

Nghĩa là những bà nói khoác giỏi nhất. Các «bà» thi nhau nói khoác. Có nguy cho các ông chồng không!

Thực không?

Việt-báo số 349, dưới hai bức ảnh của Hitler và Mussolini:

Mussolini và Hitler cũng nói:

— Đức và Mỹ chúng tôi không phải là hai nước chịu dưới chế độ độc tài.

Đức và Mỹ chúng tôi? Vậy Mussolini làm thủ tướng hay vua nước Mỹ từ bao giờ thế?

Nói như thật!

Đông-pháp số 3663, trong bài «những truyền chura từng thấy về cuộc chiến tranh Trung-Nhật».

— Những tàu binh Nhật bị đánh đắm trog g trận chiến tranh này đều là do ngư lôi dinh của Tàu đánh cá.

Chứ không phải là do ngư lôi dinh của Nhật đánh? Có chắc không?

Cười số 2, trong bài sự Nham:

— Giá ông Y-la xấu bụng đau kín trong lòng cái sáng kiến kia, thì làng văn cũ mới là «văn» và độc giả báo «Việt-nữ» sẽ không mất về «thực nữ» xưa nay không?

Ông Y-la đầu xấu bụng hay tốt bụng thì làng văn cũng không đời nào là văn và độc giả «Việt-nữ» cũng chả cần phải chỉ có riêng một về thực nữ. HÀN ĐÀI SAN

## PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 200 Bougies,  
1 litre dầu đốt động 18 giờ

N° 828 — 200 Bougies,  
1 litre dầu đốt động 12 giờ

N° 829 — 500 Bougies,  
1 litre dầu đốt động 10 giờ



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC  
PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA,

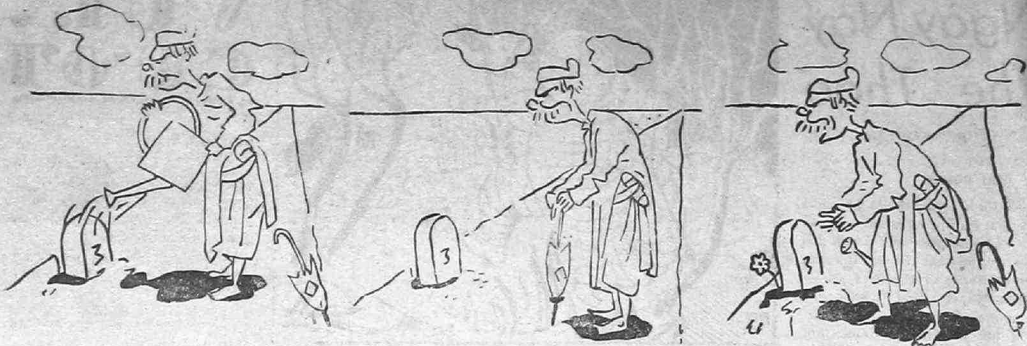
Không cần phải dùng alcohol mà sống như mấy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng le láng, mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bợc cho tới đồng hồ, khi bom sống, mới khóa mở ống hơi, chích cây queet vô chỗ si hơi là ngọn lửa bắt sống leu một cách rất mau, không đợi một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, ừc thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt sáng cây đèn một cách mau le, không sợ chực chặc khò khản đến gì cả. Thiết là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp. PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao ừc chừu xăng mựa giờ, ai sài rồi cũng đều khen ngợi vô cùng. Đèn PÉTROMAX RAPID có Đại-lý độc quyền tại Đông-Dương:

Établissements ĐẠI - ÍCH

Chuyên môn bán đủ kiểu manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn, v. v.

N° 29 Bd Tổng Đốc Phương CHOLON. Cochinchine





**TRANH KHONG LOI**

(Tiếp theo)

**T**ôi cần nói rõ những điều vừa rồi để các bạn làm thơ chú ý đến, và để các bạn rõ rằng những điều dễ dãi, những câu trôi chảy nó chỉ là cái khéo léo của ngọn bút thành thạo và nhiều khi nó làm cho người ta lầm tưởng là thi tài.

Bài thơ « Hồ khuya » của ông Thiệu Hoa dươi đây, tỏ ra ông có khiếu về văn điệu, nhưng cũng tỏ ra ông không xúc cảm sâu xa. Thi tứ chỉ phơ phất ở mặt ngoài, không thấm thía được tới tâm hồn người đọc.

*Trăng cao, sương tỏa, hồ như mộng,  
Gió thổi dài hơi trên mặt sóng.  
Sóng xô tan vỡ ánh vàng trời,  
Một giai nhân với một mình tôi.  
Đi giữa khoảng mịt mùng êm mãi.  
Con thuyền nhỏ buồng trôi nhẹ lười.  
Trong khói sương, ánh sáng mông  
mênh.*

Của nước non chan chứa ân tình...  
Ba câu đầu đưa người ta đến một cảnh sương nước mơ hồ, nhưng câu thứ tư bắt người ta thấy rõ sự thực bởi lời thơ quá thực thà. Những tiếng mịt mùng, mông mênh, muốn gợi sự huyền ảo vào cảnh đêm trăng nhưng không đủ sức. Cả cái hay của bài thơ chỉ ở sự lưu loát. Một đôi khi cũng có những hình ảnh đẹp (Sóng xô tan vỡ ánh vàng trời) và những ý tứ đẹp (...nhẹ lướt - Trong khói sương - của nước non chan chứa ân tình) nhưng người ta mong thấy những vẻ đẹp ấy đậm thắm, hơn ở trong những lời sôi nổi và... mơ màng hơn.

Huế là một chốn non nước mộng,  
chốn non nước tinh: có lẽ vì thế

**CHỈ CÓ HIỆU**  
**Chấn Long**  
Số 9 Phố Paul-Bert  
(gần nhà hát tày Hanoi)  
là có đủ các kiểu giấy phụ nữ Tân Thời và các kiểu vở đầm (sac pour dames) rất đẹp.  
BÁN KHẮP CƠI ĐÔNG-PHÁP

**TIN THO'**

mà anh làm thơ ở đây là những người đa tình với cảnh sắc, với hương thơm, với đủ các vẻ đẹp mong manh mà tâm linh rất dễ rung động của họ thường thu được và cảm thấy. Một Xuân Diệu, một Thanh Tịnh hay một Hàn Mặc Tử (mà tôi sẽ có dịp nói đến thi phẩm trong mục này) thường yêu đến say mê, yêu đến đau khổ những cảnh hoa rơi, những hương gió thoảng bay, những nhan sắc xa xôi hay thực hiện. Họ thấy sự khoái lạc (và cả ra cho ta thấy), trong hết

các cảm giác vui yêu hay chua xót của họ. Nhờ có các thi sĩ này sự ủy mị điên cuồng là một sự tốt đẹp cho cuộc đời, và những giọt lệ họ nhỏ thành lời thơ là những của châu báu.

Tôi nghĩ những điều vừa rồi vì đọc một bài thơ của một bạn trong Huế, và cũng vì thơ ấy có màu Xuân Diệu, một Xuân Diệu ngược ngấp vụng về hơn.

Tình yêu nồng nàn, sự thương nhớ, chờ mong, mường nhớ cũng thấy

đậm thắm trong bài *Xuân Sơ* và bài *Ngao Ngán* của ông Nguyễn đình Thư. Ông tả buổi đầu xuân, hoa mai rụng đầy đất, hương mới nồng nàn trong bầu trời quang tanh, cảnh lễ đã trắng đêm năm bảy hoa...

*Lá già đong sót rụng đôi lờ,  
Ngọn thơm đầy ửng nước dài kin -  
Lũ bướm ong vàng bay ngẩn ngư.*

Giác quan phơi phới của thi sĩ rất tinh tường trước sự nảy nở kín đáo của hoa, cây... Ông đoán thấy:

*Nhựa nồng rạo rực (trong cảnh lá -  
Như những Thơm Thuồng trong thú  
xương -*

Ông bắt được:  
*Mùi hương mật rợn như da phấn,  
Và biết được:  
Ngân cây cảm khái nhún lay mình.  
Khi:*

*Thình thoảng trùng cao tỏa bóng xanh.*

Đó là những cái « đẹp » ghi trong những lời thơ có thể đẹp hơn nếu ông chịu lựa lọc. Ông không chịu tránh những tiếng lặp lại, và những ý người khác đã dùng. Trong hai câu:

*Mấy bữa giờ mưa dề tanh hẳn,  
Xuân chùng đã tới, nước non ơi!  
Chỉ đôi hai tiếng thích đáng hơn  
vào hai tiếng đã, đã biếng nhác,  
là đỡ mềm yếu đi nhiều.*

Và tiếng nặng nhắc lại ở hai câu:  
*Ấm áp vườn sau nắng ửng sương,  
Chim non say nắng hót trên tường.  
Nghe không đẹp tai - và vira ý -  
chút nào hết.*

Khởi mạch thơ sau kín có sản trong tâm hồn, tránh những ý của người khác, nhất là lối cảm xúc của người khác; đó là những điều ông Nguyễn-đình-Thư nên theo.

Lê-Ta

**THO' DU'ONG**

**KINH HẠ-BÌ DĨ KIỀU HOÀI  
TRƯƠNG - TỬ - PHÒNG**

*Tử-Phòng vị hồ khiếu  
Phá sản bất vi gia  
Thương hải đặc trang sĩ  
Chữ Tân Bắc lãng xa  
Bảo Hán tuy bất thành.  
Thiên địa dài chân động  
Tiềm nặc du Hạ-bì  
Khởi viết phi tri dâng  
Ngữ lai Dĩ Kiều thượng  
Hoài cổ khâm anh phong.  
Duy kiến bích lưu thủy,  
Tảng vờ Hoàng Thạch công.  
Thần tức thử nhân khứ  
Tiêu điều Tử Từ không.*

LÝ BẠCH

THƠ DỊCH:

Qua cầu Di đất Hạ-bì, nhớ

ông Trương-tử-Phòng

Ông Trương Lương, tên chữ là Tử-Phòng, trước khi chưa giúp Hán-cao-Tổ làm nên công to, vì muốn báo thù cho vua Hán, phiết hết của cải để tìm kế thích khách đánh trộm vua Tân-thủy-Hoàng trong lúc đi chơi ở cảnh đồng Bắc-lãng.

Việc hành thích ấy không thành công, bèn trốn lánh chơi ở vùng Hạ-bì, gặp ông lão Hoàng-Thạch ở trên chỗ cầu Di, dạy sách binh thư, rồi sau nhờ đó làm mưu thần nhà Hán, đánh được nước Tân trừ thù cho nước Hán, Ông Lý Bạch làm bài thơ đây tức là hoài cảm vì chỗ Trương-Lương giúp Hoàng-Thạch... vậy.

Thầy Lương bỏ chữa ra oai,  
Phá tan của cải, gia tài sạch bạch.  
Biền xanh được kẻ anh hùng,  
Vua Tân, đánh một dùi đồng thời coi.

Cảnh đồng Bắc-lãng công toi,  
Thị Hán chưa trả, đất trời cũng kinh.

Hạ-bì trốn lánh nương mình,  
Khôn ngoan, mạnh bạo, tài tình lắm thay!

Ta nay cầu Di chơi đây,  
Nhớ ai thiên cổ, lòng đây kinh yêu.  
Trong veo nước hiếc xuôi triều,  
Mà ông Hoàng-Thạch đầu nào có đầu!

Than rằng ai đó đi đâu,  
Vãng tanh Tử, Tử đề sâu nước non!

TẢN ĐÀ

**TRỊ THƯỢNG**

*Tiền-nhai sanh tiền-đinh,  
Thầu thủ bạch liên hồi.  
Bất giải tang ung tích,  
Phủ bình nhất đạo khai.*

BÁCH-CU-DỊ

THƠ DỊCH

Trên ao

Người xinh hơi chiếc thừng xinh,  
Bông sen trắng nõn trắng tinh thỏ vẽ.

Hở hênh đầu vết không che,  
Trên ao để một luồng chia mặt

TẢN ĐÀ

Tại 30 Đường Thành Hanoi  
N° 30 Rue de la Citadelle  
(gần cinema olympia) Tél. 326  
**PHÒNG KHÁM BỆNH BÁC SỸ**

**GAO XUÂN CẨM**

Y tế nghiệp tại đại học đường Jussieu  
Nguyễn Trãi, Hà Nội, Việt Nam

**HOA LIỆU BỆNH NỘI THƯƠNG CHỮNG**

**TRÂM BỆNH** : Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và

hộ sinh

Cần kíp mời về nhà

# Ngày Nay The Thao

(Tiếp theo kỳ trước)

## SÁU VỚI TÔI ĐUỠ GIẢI PORÉE

Lúc tôi tới Pháp thì đã hết mùa giải thường hạng nhì rồi. Sáu rủ tôi dự giải Porée là một giải quốc tế có đủ danh thủ như Borotra, Boussus, Merlin và người ngoại quốc dự Vòng đầu, tôi thắng Pelissier: 6/2-7/5, một chiến tướng hạng nhì 3/6. Vòng thứ hai, tôi bị Weirs, một chiến tướng hạng nhất hạ: 6/2, 6/3. Anh này đánh hay lắm, tôi thua là đúng, không oan ức gì. Nhưng nếu tôi được thua được nhiều thì cũng không thua được đến thế.

Bánh đời, Sáu với tôi qua được vòng đầu, vào vòng thứ hai bị cúp Glasser-Boléli hạ 6/2, 6/3. Cặp này lại hay lắm. Họ se-vit mạnh, rồi chạy một mạch lên lưới chắn bàn như bức thành. Có một lúc, Sáu với tôi đánh hết sức mạnh mà không tài nào đi lọt được hai cái máy si-mát ý.

Tuy chúng tôi thua vì đánh đời nhưng Sáu đã làm cho thiên hạ phải chú ý đến trong khi tranh giải đánh đơn.

Mấy bữa trước, khi đi tập, tôi chưa thấy cái hay của Sáu. Nay ngồi xem Sáu tranh đấu, tôi phải ngạc nhiên mà không thể ngờ Sáu đã tiến bộ đến bậc ấy. Đối với tôi Sáu hồi tranh giải vô địch Đông-dương ở Huế. Sáu bây giờ đã khác hẳn, một vực, một trời.

Sáu lần lượt hạ Contet dễ dàng 6/2, 6/4, thắng Sanglier, một danh thủ hạng nhất vì bỏ cuộc rồi gặp Desserid một chiến tướng được liệt vào cuối hạng nhất. Sáu thắng luôn Desserid hai ván 6/4, 7/5 vào bán cuối. Sáu chạm trán Berthet, anh hùng thứ mười của Pháp quốc. Vào đầu, Sáu dẫn 4/2, nhưng bị hai trái bàn Sáu đánh hiểm quá cả ngoài vách chửi sủa rồi để Berthet lên án 6/4 ván đầu. Sang ván thứ hai, Sáu vẫn dẫn đầu 4/3 với 40/30. Nhưng lúc này, Sáu đã mệt dư, lại thêm mỗi trái bàn qua lại có tới 14, 15 lần nên Sáu không còn đủ sức mà được nữa. Tuy vậy, Sáu đánh hay quá, Boussus, Merlin đi ngang qua phải đứng lại xem và khen ngợi. Một danh thủ nước Ý ngồi cạnh tôi cũng phải ngạc nhiên và nói với tôi: « Ban anh khá lắm. Có thể thành một cây vợt quốc tế vì anh ta còn trẻ măng và nhiều vì vọng »

Tôi cũng sung sướng lây. Kết cục Berthet hạ Sáu 6/4, 6/4, nhưng cũng hủ vía. Theo ý tôi thì nếu Sáu không phải đánh trận trước với Desserid và được nghỉ ngơi trong vài giờ, thì vị tất Berthet đã thắng nổi. Trái lại nữa.

Thôi, nhưng thế cũng khá lắm rồi. Văn-Bình ơi, chơi tennis bên này tốn lắm. Lúc ra về, Sáu với tôi mỗi người hùn nhau 50 quan đi



Người Michelin của Tchya đường đánh nhau với « hồ ».  
Vây con hồ đầu ?

mua một cái vé số quốc gia, nếu trúng số sẽ ở lại năm năm tập cho thành nghề để tổ cho ngoại quốc họ biết Annam minh về phương diện nào, được học là phải khá.

Chúc các bạn Ngày Nay được vui vẻ luôn. Thơ sau sẽ nói chuyện chung kết giải Porée cho các bạn nghe.

Trần-vân-Dương  
121, Boulevard Raspail, Paris

## TẠI HỘI KHAI TRI

### Ping Pong với nạn dân bị lụt

Tối chủ nhật 17 Octobre, ở hội Khai Tri có nhiều cuộc tranh đấu kịch liệt về Ping Pong để lấy tiền giúp nạn dân, do hội Septo tổ chức. Muốn cho thêm phần long trọng ông thống sứ Châtel treo một giải thưởng cho các hội dự tranh.

Người đến xem khá đông. Phần nhiều là các bạn trẻ hăm mộ bóng bàn. Trong đó có nhiều các bà, các cô và cả trẻ con tí hon nữa.

Ngồi cạnh tôi một bà vừa nhai trầu, vừa ru con. Cậu bé cũng ngoan; đi xem Ping pong mà ngủ và nín thía thít.

### CÁC CUỘC TRANH ĐẤU

Chiến tướng mặc dù các màu áo. Trắng, xanh, tím, đen, đỏ, lá mạ, cá vàng, boóc-đô. Bên nổi lúc ông Bâi đình Tịnh giới thiệu đấu-thủ vô ông Thống sứ Châtel, khán giả tưởng là một cái « cầu vòng » người moc

giữa hội Khai Tri.

La nhất là có một chiến tướng tụt cả giấy ra để đánh mà vẫn thua. Còn trọng tài thì vừa mặc sơ-mi đen lại vừa thắt ca-vát trắng. Ý chừng chẳng ta định mặc theo lối ban âm nhạc May Blossom !

Các cuộc tranh đấu không có vẻ gì kịch liệt hết, vì các đấu thủ có gần quá, có quả bàn đi lại tới mười mười lăm phút. Một ông bạn ngồi cạnh tôi rút đồng hồ ra đếm rồi trình trọng nói :

— Hay còn xoàng ! Ở Vinh có lần người ta đánh một quả bàn đi lại 502 bản. Khán giả và trọng tài ra sân ăn hết ba bát phở, trở lại, quả bàn vẫn chưa mắc lưới hay rơi ra ngoài bàn !

Tôi nhia bạn có vẻ hồ nghi thì ông ta nghiêm ngay nét mặt, bảo :  
— Không tin, anh chớ hỏi bà Mộng Túy ngồi kia thì biết !

### BA MƯƠI SÁU LỐI SE-VIT

Trần Chất-Đạo là một trận trẻ con đùa rờn, nũng nịu trước mắt khán giả quen biết và rộng lòng tha thứ.

Đạo giữ đủ các lối se-vit : búng, tung, vô búng. Một khán giả vào hạng « nhảm mắt lảng béc Đạo », nói với tôi :

— Ông không biết, Đạo có 36 kiểu se-vit lợi hại. Nhưng chưa kinh bằng Sinh lạc mắt. Hệ lẽ nào Sinh lạc mắt thì đứng có hồng đồ bàn của anh ta vì anh ta nhìn một chỗ, búng một chỗ, có thánh biết mà đón bàn.

(Xem tiếp trang 898)

# VUI... CUỐI

Của B. Đ. Huế

## Sau tai nạn

ONG XẾP GA — Cu thì phúc đức quá. Chuyện lâu bị nạn vừa rồi, số người chết hai chục, còn bị thương gần năm chục, thế mà cu không việc gì cả. Thôi là may quá.

L. TOET — Ông bảo tôi may à ! Thế tôi không bị gãy một ngón dù và đứt một khay áo à ?

Của N. C. Chúc, Hoà-đức

## lịch kỳ

Bà Lý Toét thuê chung với bà Xã Xệ một người để gánh hàng ra chợ huyện bán. Bà Lý dặn người gánh thuê :

— Nếu chàng may giữa đường có bị... chẹt ở đó thì phải quay bên hông của tôi về phía sau và đứt sẽ sẽ nhé.

## Có trông thấy

THẦY GIÁO — Người vô học trông vào chữ như trông vào tướng. Văn, anh thử trông vào tướng xem có gì không ?

VĂN — Thưa thầy có a, con trông thấy hai vết mực và một con rết gần kia kia.

## Phòng xa

NGOC — Sao bác lại dễ nhện, bắt vô, chính vô ở đây ?

HÙNG — Ấy, tình tôi khi câu thi hay đáp dở đạc. Bởi vậy, tôi phải « chữ sán » thì này để khi có câu, thì... có cái mà đáp cho đỡ... lốn !

## Bình dân

— Lỗ phu ấy đều thất ; nó tăng tu có con sen nhà nó !

— Bấy giờ chớ nghĩ bình dân lan rộng, nên nó cũng bị ảnh hưởng lây đấy chứ !

## Lời con trẻ

Lý Toét mang con ra lĩnh chơi ; đến cửa hàng hấp mũ, Toe, oit hỏi :  
— Thuy ơi, mũ để lâu cũng thiu à mà phải húp lại nhĩ ?

## Bùa thôi sinh

— Thế nào, bác gái sinh nữ « me tròn con xuống » đấy chứ ?

— U cháu giờ dạ mỗy giờ đồng hồ mà không để được, suýt nguy đến linh mệnh. Vô kể nhà thi, tôi đánh bắt được truyền « Tiểu tâm », mà làm một lá bùa thôi sinh, đổi ra than cho u cháu uống. Trẻ thì sẽ ngay

— Bác làm cách thế nào ?  
— Tôi viết như sau này : « Tuy thời buổi kinh tế, nhưng nhà ta giàu có lắm. Chủ em cứ ra đời, sẽ có lần dài, uốn ruộng, sửa tưới, nước cam ngọt đón tiếp ở một cách long trọng, nồng nàn ». Ấy, cứ uoi đủ thế, cu cậu « hám của » là ra liền. Nhưng bác a, đến lúc xò ra, nó biết rằng bị lừa, nó khóc àn lên !

## NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU  
CÁC THỊ

# CHEMISETTES

CHỈ CÒ

MANUFACTURER: CU GIOANH  
68-70 Rue des Eclairiers — Hanoi  
— Téléph. 325 —  
MAISON FONDÉE EN 1910



# Những cái máu nhiệm của khoa học

Người ta có thể đổi giọng đực, cái đực.

Ở tòa lâu đài của những sự phát minh — (le palais de la découverte) trong trường Đâu quốc tế Paris, có một khu dành riêng cho khoa sinh vật học, được mọi người chú ý nhất. Những sự thay đổi gà mái thành ra gà sổng, và gà sổng thành ra gà mái, những con gà chẳng sổng mà cũng chẳng mái, những con gà gần sổng hơn mái hay gần mái hơn sổng, làm cho người xem phải mơ màng.

Người ta có thể thay đổi giọng của súc vật được không? Người ta có thể thay đổi giọng của người được không? Đó là những câu mà người xem tự hỏi.

Dưới đây là một bài sẽ nói về những sự lạ lùng ấy.

**O** gần cửa Molitor, trong một con đường đi yên lặng, có một cái chuồng gà lạ lùng nhất hoàn cầu. Ở đây, có những con gà sổng biết gáy nhưng trước kia lại là gà mái; và có nhiều con gà mái đờng « lục cục » mỏ nhưng trước lại là gà sổng. Chính chỗ này là nơi mà các giáo sư tại đại-học-đường « Collège de France », đờng theo đuổi những cuộc thí nghiệm do các bác sĩ Pézard, Caridroit và Sand đã khởi đầu.

Trên một cái bàn sắt, có để một con gà sổng và một con gà mái giống Le-ghor, hai con buộc lại với nhau. Bên sườn hai con gà ấy đã vật hết lông đi rồi, và đã tiêm thuốc tế, chúng sẽ bị mổ nhưng không thấy đau một tí nào. Và, chắc nữa khi mổ xong rồi, hai con gà sẽ lại quay về chuồng một cách rất yên lặng.

Thoạt tiên người ta trích vào chỗ giữa hai cái xương sườn con gà. Nhà mổ sẽ cắt phăng ngay vào thit, bôi lấy bỏ thit ra.

Việc cắt lấy quả cật của con gà sổng ra rất dễ làm hơn sự cắt buồng trứng ở con gà mái. Người ta chỉ buộc lấy chỗ trên cái bộ phận ấy để tránh cho khỏi mất máu và cắt lấy những cái hạch để đem ngay vào hai miếng kính đồng hồ đã sát sạch trưng rồi.

Con gà sổng đã mổ ra rồi và để « mổ » như thế. Phải mổ ngay đến lượt con gà mái. Cách mổ cũng y như lúc này, nhưng vì lẽ buồng trứng mang trứng và nằm ở chỗ khuất khác trong thân thể, nên máu chảy ra thường thấy luôn (Bên nào mổ mà mất nhiều máu tức là hỏng việc).

Một khi đã lấy buồng trứng ra rồi, người ta sẽ mang sang để vào trong bụng con gà sổng, vào một chỗ mà hình như ông Tao Hóa đã sắp sẵn tại giữa quả thận và những xương sườn con gà. Đến lượt con gà mái, nhận lấy một miếng hạch của gà sổng. Xong đâu đấy, người ta lại khâu lại những chỗ mổ.

Những sự thay đổi sau khi mổ thì nhanh hay chóng không nhất định. Có khi kéo dài ra đến mấy tháng, nhưng độ mười lăm ngày sau, con gà sổng đã không gáy nữa rồi. Ba mươi ngày sau, những sự hay đổi đã sâu xa. Dần dần cái mỏ gà sổng thành nhỏ lại một cách rất đặc biệt. Đối với những nhà thông thái thì cái mỏ ấy rất tiện dụng vì nó giúp các ông trong khi xét sự thay đổi, rất tài tiện. Những lông cánh sẽ trở lại. Còn như buồng trứng thì tự nó nhỏ dần đi mất một phần.

Ở con gà mái, thì sự thay đổi lại trái hẳn. Một vài tuần sau lúc mổ, gà sẽ gáy lên, lông nó sẽ mất hình tròn đi và máu thì rần và nhơn lên. Rồi ít lâu cựa sẽ xuất hiện ra rất nhanh, và màu lông nó có một lúc sẽ sặc sỡ là lông rồi thay đổi hẳn.

Tuy rằng những cuộc thí nghiệm này chỉ là cuộc thí nghiệm của một ngành khoa học mới phát minh, nhưng dần dần người ta sẽ đi đến chỗ hiểu rõ chắc chắn và đúng về những việc « pha các thể chất sống mái ».

Và cũng vì vậy mà người ta có thể tạo ra các giống, hay thay đổi rất sâu xa những tính cách của các giống ấy.

(L'U et VU, Paris)  
T. A. dich



yêu cái đẹp, sự bênh vực tôn giáo... còn gì nữa? Nói tóm lại, nghĩa là theo những lẽ vô luân lý.

Ngày nay, tờ báo *Le jour* có trưng một câu hỏi: « Có thực anh bắt buộc phải viết văn không? » tương như một câu hỏi ngày thơ mà xem ra lại có nhiều ý nghĩa lắm.

Vi câu đó không yêu cầu ta thoát thác bằng những duyên cớ ngoại: « Tôi viết văn để cứu vãn nền học vấn... », « Tôi viết văn để diu giết những dân quê... ». Không, câu ấy chú trọng vào chỗ nhu cầu của bản tâm mà ông Rilke có nói trong cuốn « *Lettres à un jeune poète* » (những tập thư gửi cho một thi sĩ trẻ tuổi (1), sự nhu cầu có hẳn hình ảnh và sức mạnh của một sự thiêu hãm.

Điều cốt yếu là muốn biết anh có thể sống không viết văn được không, muốn biết đó là một sự tiêu khiển, như một cái trò chơi, hay là một trong những cái khoái lạc có sức mạnh đến nỗi phải xen vào đây sự khó nhọc, như đối với bất cứ một công việc sáng tác nào, bắt người làm việc phải để hết tâm lực vào đây, và còn không cho người ta rút bỏ ra được nữa.

Tôi không thấy những nhà viết thuyết hay luận thuyết, những người cầm bút chuyên môn dám trả lời:

— Phải, chính cái trường hợp của tôi đây.

Tuy thế, người xoàng nhất trong bọn đó, phải có một ngày kia đã là người tập sự nhiệt liệt, đã là tin đó rất sung tin của văn chương, đã mong ước sẽ sống lại cái thời kỳ tập sự ấy một ngày, hay chỉ một chốc lát, một chốc lát quý báu để làm nảy nở tư tưởng, là một phần thưởng cho biết bao nhiều bài vở công trình đã vấp vào thời sự. Cái hoài vọng tối tăm và kiên cố ấy là cái cao thượng của người cầm bút. Vì thế, nên dù lắm khi tôi đưa mà riết cợt nhiều lần những nhà văn, tôi vẫn phải kính nể họ, vì một cơ rất giản dị là họ đã chọn cái nghề ấy chứ không chọn nghề làm giàu, nghề ăn cướp, nghề bời lợi, văn và n.

(Francis de Miomandre)  
(Les Nonnelles Littéraires)

M. dịch

1) Ngày Nay đã dịch đây.

**BỐC TỬ** — Bệnh bà nhà ta nhẹ, không cần phải nằm nhà thương. **CHỦ NHÀ** — Được, ông cứ bắt bà chầu vào cho, đã lâu lắm rồi không được đi đêm.

## TẠI SAO ANH VIẾT VĂN?

Người mình hay nói đến cái « thiên chức » của con nhà văn. Nhưng có lẽ cái cao quý của nhà văn không phải ở cái nghiệp văn chương, mà ở sự nhà văn đã lựa chọn cái nghề của mình. Bài dưới đây trích ở báo *Les Nouvelles Littéraires* (Những tin thơ), sẽ cho chúng ta thêm một tia sáng vào việc ấy.

**S**AU hồi chiến tranh ít lâu, tờ tạp chí văn chương *Littérature* có trưng lên một câu hỏi những thi hào có tiếng (và nhiều người khác): « Tại sao ông viết văn? » — Tôi tưởng không có trên ba người trả lời như dưới đây:

— Vì tôi thích viết.  
Như thế tưởng là câu trả lời sẵn.

Nhưng ngày nay ta sống ở một thời mà người ta cho là xấu hổ khi ta làm việc gì chỉ vì ý thích riêng ta, khi ta không tìm được duyên cớ « chính đáng » đã khiến ta làm việc ấy, như lòng yêu nước,

## Sâm nhung bách bổ

Những người xanh, gầy, yếu, mệt, những người khí huyết hư, những người tâm huyết khô ráo, óc mệt, những người tinh dịch suy kém, những người đàm dịch quá độ, những người thận hư, tinh thận suy nhược, những người tửu đàm thành bệnh tiết tinh, đau ngực, ho lao, những người làm việc bằng trí khôn nhiều, những người ăn uống chậm tiêu, những người ít ngủ, những người yếu đau mỏi khớp, những vợ chồng lấy nhau lâu không sinh đẻ, đàn bà kinh không điều, ra khí hư, những người sinh đẻ nhiều lần tổn hao khí huyết, những người ruộng tác, u t'ai, mờ mắt, những người mới cai thuốc phiện v.v. Muốn khỏi các tật bệnh, muốn trở nên người trẻ trung khỏe mạnh, muốn được mọi sự như ý, phải dùng thuốc **Sâm Nhung Bách Bổ** là thuốc hay hơn hết các thứ thuốc bổ hiện có bán ngày nay, vì thuốc chế bằng tinh chất ở cơ quan sinh dịch của các loài vật rất mạnh với sâm nhung rất tốt, nên có đặc tính cải lão hoàn đồng, tựa như người được tiếp bạch. Đàn ông dùng thứ bao sáp vàng, đàn bà dùng thứ bao sáp trắng, đều giá mỗi hộp 1p.00. Bán tại nhà thuốc **HỒNG-KHÉ 88 phố Huế, Hanoi** (Tél. 755) và khắp các đại lý.

## Nghiện hút

Một phương thuốc cai nhà đờn đã thí nghiệm không có một tí chất thuốc phiện. Ai uống cũng bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc cai văn chỉ làm việc như thường. Sau khi đã thí nghiệm không sinh ra chứng gì khác. Thuốc nước mỗi chai 1p.00, thuốc viên mỗi hộp 5p.50. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 6p.00 là bỏ hẳn được. Đó là phương thuốc Tỉnh ngộ giới yên số 20 của nhà thuốc **HỒNG-KHÉ, 88 phố Huế, Hanoi** (Tél. 755). Xin cứ dùng, nếu sai nhỡ sẽ trả lại tiền gấp đôi.

ĐỜI DANH NHÂN

ZAMENHOF

(Người đặt ra thế-giới ngữ (1))

15 Decembre 1859. Bấy mươi tám năm trước đây, tại Bjalistok, một tỉnh nhỏ của nước Phổ khi ấy thuộc quyền đế quốc Nga, hai ông bà Mark và Rozale Zamenhof sinh hạ một trai đầu lòng, đặt tên là Ludovic-Lazare Zamenhof.

Bà mẹ Zamenhof thường dạy con rằng người ta sinh ra ở đời đều là anh em cả: Cậu bé Zamenhof đã biết yêu nhân loại! Tình yêu ấy thiết tha đến nỗi, trông thấy cảnh tượng phân chia tranh đấu giữa bốn giống người, dân tỉnh Bjalistok (Phổ, Nga, Đêc và Do-thát), Ludovic phải đau lòng mà tự hỏi: « Tại sao họ chém giết nhau? Ái thôi! Họ không hiểu nhau rồi, vì... họ không cùng nói chung một thứ tiếng ». Nỗi chàng một thứ tiếng? Nhân loại sẽ yêu nhau? Thế là Ludovic đã ôm một cái mộng tưởng lớn lao, mộng tưởng ông quyết theo đuổi cho kỳ cùng.

1881 Đây là năm mà mộng tưởng kia đã trở nên thành sự thực. Ngay từ năm 1878, Zamenhof đã phác họa xong một thứ thế-giới ngữ; nhưng ông tự cho nó còn nhiều khuyết điểm, nên thay đổi sửa chữa mãi; đến năm 1887, thứ tiếng của ông mới chính thức ra đời.

Sau khi đã đỗ y khoa bác sĩ, ông mở phòng chữa mắt tại Varsovie. Nhưng ít khách học, ông không kiếm đủ tiền in sách học thế-giới ngữ của ông, mà cũng chẳng có nhà xuất bản nào chịu nhận cả.

Ở Varsovie, thường lui nhà ông bà Lewell, ông được quen biết một thiếu nữ có họ với gia đình ấy, cô Klara Sibernik. Hai thiếu niên yêu nhau; thế là Klara bị « lấy » cái mộng tưởng của Ludovic; nàng nói cho bố biết ông bố vỗ tay tán thán. Gia đình của nàng đứng vào hàng giàu có; chị em nàng đều lấy những người giàu có; chỉ có nàng là được bố cho phép lấy Ludovic, một thiếu niên nghèo túng. Klara sang sướng, lại xin phép bố đem hết của hồi môn hiến cho sự nghiệp của người yêu.

Hôm 2 Jun 1887, nhà in đưa lại cho cấp nguyên ương ủy quyền sách học thứ nhất (Unua Libro) viết bằng tiếng

— Xe đóng đên đầu cũng phải để một chỗ cho tôi ngồi!

— Lối thời con khỉ! chờ chuyện khác mà đi!

— Không thể được! vì tôi là chủ... mới xe này!



Cuộc « nhảy múa » của những đồng đô la vàng trong kỹ nghệ chớp bóng

CUỐN niên lịch quốc tế về chiếu bóng có biên soạn qua các « lỗ » mà những số tiền khổng lồ, quai đi, dùng trong kỹ nghệ chớp bóng Hoa-kỳ đã chui vào.

Dưới đây là cách phân phát tiền chi phí về một cuốn phim tốn mất một triệu đô la vàng.

Các người đóng trở: 250.000 đô la vàng.

Phòng, cảnh: 125.000 đô la vàng.

Người làm ra và các người giúp việc vào đây: 120.000 đô la vàng.

Sửa soạn tích phim: 70.000 đô la.

Tiền mua tích phim: 50.000 đô la vàng.

Những người giúp đóng trò phụ: 50.000 đô la vàng.

Công kỹ sư làm phim, thu thanh: 31.000 đồng vàng.

Tiền đèn, và điện: 20.000 đồng đô la.

Bảo hiểm: 20.000 đồng đô la.

Quảng cáo: 20.000 đồng vàng.

Quần áo: 20.000 đô la.

Người quay phim: 15.000 đồng đô la.

Người chụp ảnh: 20.000 đồng đô la.

Tập thử: 12.000 đồng đô la.

Thợ điện, thợ máy: 12.000 đồng đô la.

Nguyên bản cuốn phim: 10.000 đồng đô la.

Những người mặc quần áo, đánh phấn cho tài tử: vân vân: 9.000 đồng đô la.

Trang sư: 2000 đồng đô la.

Linh tinh: 150.000 đồng đô la.

Trước khi bắt đầu quay phim, thế tức là đã đem tiêu mất số tiền 132.000 đô la — hay hai triệu rưỡi quan — đấy chỉ mới ở ừng ề mua tích phim, lựa cast và trả lương tài tử đóng tập thôi.

Bảng số tiền này, ở Pháp người ta sẽ bắt buộc phải làm ra hai cuốn phim. Thế cho nên, khi nào những người trong ban ta làm nổi được các phim hay và có sức mạnh ta phải nên khuyến khích họ.

Trong khi ra cạnh tranh cùng người Hoa-kỳ, họ đáng ta khuyến khích lắm.

(Marianne — Paris)

T. A. dịch

CÁCH ĐAY HAI MƯƠI NHĂM NĂM

NĂM 20 tháng tám năm 1921 người ta được tin thông xã Booth, người sáng lập nên « Hội quần Cừu thế » mất.

Ông Booth trước kia là thợ may ráp việc khi ông có sáng kiến lập nên « Hội quần Cừu thế » mà ngày nay đã trở nên tiếng lẫy khắp hoàn cầu.

Đời ông khi ấy trở nên rất hoạt động và những việc bất kỳ xảy ra luôn luôn. Có khi ông phải ở một cái lầu cấm trong một nghĩa địa.

Năm 1880, « Hội quần Cừu thế » lớn do ông áp ra ở họ Queen Victoria trong thành phố Luân-đôn. Chính ở đây người ta cất cơ sang châu Mỹ bầy nử binh cứu thế.

Cách vài năm sau, những « Hội quần Cừu thế » đã thành lập nhan nhản ở khắp mặt hoàn cầu.

(Miroir du Monde)

M. dịch

Bùa yêu

HẠNH PHÚC

nhieu ban pham toi giét người hoặc chân đời tự-tử. Chúng tôi đã tiếp được những lá thư với lời khen của các bậc tri-thức thân-hào Tây, Nam. Khách đã biết dường từ lâu, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bertholet, ingénieur, Parc Joséphine và Tam-Dào (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng: « Bì tặng là lừng trong tư tưởng, những bùa yêu này là những phép thần-kỳ không nghi hoặc chi nữa. Cờ báu vô giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa cử nhân-đức là ở đó. « Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie. Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité ».

TRẢ LỜI CHUNG

Những câu hỏi của đa số các bạn gửi đến trước đây

1. — Công dụng phép bùa yêu của Lương tiên Sinh thế nào? Có hại tinh thần, sức khỏe, âm đức không? Phép của Lương tiên Sinh là phép nhân đạo, không dùng phá tan vợ chồng người được. Không tôn bực chửi nạo về tinh thần, sức khỏe, âm đức, những phép đó làm cho tâm hồn phấn khởi, vui với đời vì làm ra một điều cay đắng. 2. — Có gia-đình rồi, muốn học phép của



phạm vi nhân đạo, phép thần-kỳ này là sức mạnh chung thân của mọi người, trai gái, già, trẻ, dù quen biết nhau hay chưa quen biết nhau, dù có gia đình hay chưa có gia đình, đăng phá tan hết trường gai trên đường tình mà sống trong cảnh tự tại, đầm thắm. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, tự-tử, ăn-mạng, diễn trên các báo nguyên nhân bắt hết: cay đắng tình trường? Người đời khác chỉ những trường hợp bùa, đồng bùa trên hồ lớn, vì giống tổ tiên con, chim đầm, biết bao? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phi phao nổ cứu khỏi chết đầm và ít ai đau lòng vì nỗi vui hưởng phần bội, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm se cau trảng, làm cho

- 1. — Các bạn muốn được người yêu xinh đẹp, giàu sang? 2. — Các bạn muốn được người yêu không chia sẻ trái tim cho kẻ khác? 3. — Các bạn muốn nên vợ chồng yêu mến, mặn mà trọn kiếp? 4. — Các bạn muốn tình duyên tốt đẹp không bị cản trở? 5. — Các bạn muốn vợ cả vợ lẽ yêu mến nhau hơn ruột thịt? 6. — Các bạn muốn hợp họ đối trẻ nam nữ chế chớ nhau? Và muốn thỏa mãn hết mọi nỗi sầu kín trong tâm khảm, các bạn hãy học phép bùa yêu thần-kỳ của quan tri-chấn tri-sĩ LƯƠNG-VĂN-HẢI tiên-sinh. Trong



## MỘT TRƯỜNG DẠY CƯỜI VÀ LẠC QUAN

**C**UỘC sinh hoạt mấy năm sau hồi Âu chiến rất khó khăn. Vì có lẽ phải lo nghĩ về sự sinh sống khó khăn hàng ngày nên người ta mất cả thói quen vui cười đi chăng? Một nhà tâm lý học Hung-gia-lợi, đau đớn vì trông thấy cái buồn ám ảnh thanh niên trong nước, riêng chịu ảnh hưởng khác hại của cuộc chiến tranh, mới đây đã mở một cái « nhà thương » là nhất thế giới. Đó là một cái « trường dạy cười ». « Keep smiling ! » (nhớ hãy giữ lấy nụ cười) là cái khẩu hiệu của nhà trường.

Sáng kiến của « giáo sư Hung-gia-lợi » thành công rất rực rỡ : học sinh lựa chọn trong đủ mọi nghề mà xét ra nụ cười là cần thiết : về ngân hàng, về chánh-trị, về thương mại, về khách sạn, văn vân...

Thời hạn học thường là sáu tuần lễ, gồm một phần thực hành ở ngoài không và một phần lý thuyết ở « phòng khảo cứu cái cười ». Những thí dụ về nụ cười để làm gương, như nụ cười của tổng thống Roosevelt bà / nụ cười của La Yocondo đều có dân giá và cần nhắc theo phương pháp khoa học. Hiện nay nụ cười hay dùng làm khuôn mẫu trong trường học hát, một nụ cười chan chứa về lạc quan, là nụ cười của thống lĩnh Hoa-kỳ.

(VU et LL)  
M. dịch

# LUOM LẠT

## Giống muối và các màu

**C**ÁC nhà bác học ở viện Muséum bên Pháp nghiệm ra rằng các màu có ảnh hưởng đến giống muối. Có màu muối sỡ mà có màu muối ư.

Màu đen bắt muối đặc biệt hơn cả và màu thiên thanh cũng gọi muối đến. Vậy trong nhà không bao giờ nên quét vôi xanh hay là vôi lơ, sự thêm muối.

Màu vàng hình như muối sỡ làm. Một cái buồng quét màu các vàng thì ít muối làm ; màu vàng sẫm cũng làm cho muối trắng xa nhưng không bằng màu vàng tươi...

Nhưng trong nhà lại phải quang đặng không có những xô xô, những chỗ tối để muối ăn thì mới có hiệu nghiệm. (Journal de vulgarisation d'hygiène) Bùi Nynh thuật

## Quảng cáo Mỹ

**K**HÔNG biết « nghề » quảng cáo còn đi tới đâu ? Vì mới đây người ta có độc thấy trong một tờ báo Mỹ xuất bản ở St. Angeles cái quảng cáo dưới đây :

Hãy chôn người chết nhà ông vào nghĩa địa Glendale ! Đốt ở đây sộp (1) hơn đốt các nơi khác. Và chôn nhất nào cũng có hỏa âm nhạc cho người chết nghe từ ba đến bốn giờ chiều.

Một cái quảng cáo khác được thấy trong báo Los Angeles Times ; lần này là lời rao hàng của một hãng xây mỏ : Ông hãy thuê xàng mớ hàng này với cái giá tiền này. Vì sau khi chết ấy là bắt đầu cuộc đời đó.

Và dưới đây, lời của một hãng cùng nghề, cạnh tranh với hãng trên, mà tôi xem ra có phần lý thú hơn :

Sống mà làm gì, vì chỉ mất có 18 dollars ông sẽ được chôn cất tử tế ? (VU et LL) M. dịch

(1) Vì đất càng sộp, nghe càng rõ.

## Bức ảnh to nhất hoàn cầu

Từ năm 1934 đến nay, nước Hoa-kỳ vẫn tự chụp ảnh mình mỗi. Bà sử

« Agricultural adjustment administration ; Le soil conservation service và Forest service hợp lực lại phải phải cho bay không ngớt khắp nước, chụp không biết cơ man nào là ảnh. Một « đội hình » các công chức lại ngồi xếp đặt và sau đưng lên thành địa đồ. Một phần ba bức ảnh địa đồ Hoa kỳ chụp theo cách trên đã làm xong rồi. Muốn xong cả, cần phải qua đến bốn, năm năm nữa. Và trong thời kỳ ấy, hơn 50 công ty hàng không, mỗi công ty dùng rất nhiều máy bay sẽ hàng ngày đi chụp ảnh như thế.

Khi nào hoàn thành hẳn thì bức ảnh này sẽ là địa đồ của không đất điện tích rộng đến hơn 3.000.000 cây số vuông và đáng giá là 30.000.000 đồng đô la (tức 675.000.000 quan tiền Pháp).

Sẽ phải dùng tới 2.500.000 bức chụp ảnh nhỏ mới làm xong bức ảnh trên. (Marianne, Paris)

## Truyện tấu

**N**GƯỜI Trung hoa hình như đã tỏ chức lên được một đội quân rất đứng đắn có thể làm cho Nhật phải chột vật. Nhưng xưa, Tàu vẫn có tiếng là những « ông lính » rất có ít về « lính ». Sau cuộc chiến tranh Tàu Nhật năm 1895, một « hộ vệ quan » của viên « nguyên soái quan lớn » Ly Chang Fou ngày kia đến tìm chủ tướng để hỏi xin thăng trật.

Người này nói giống rằng : « Tôi chỉ là một võ quan hạng dưới thời và tôi đã tại ngũ được hai mươi nhăm năm rồi. » Nguyên soái Ly Chang Fou đáp :

« Vậy như thường tịch của nhà ngươi đâu ? Đây, nhưng cái ấy mới là những thành tích tốt nhất giúp sự thăng trật. Anh hãy cho xem những vết thương tại trên của anh ; nếu có thực ta sẽ tự thưởng cho. »

Nương, viên hộ vệ quan đáp lại rất nhũn nhũn :

« Bẩm nguyên soái, chúng tôi làm thế nào mà để bị thương được? Mỗi khi có cuộc giao chiến thì chúng tôi đều làm việc bên cạnh ngài và không hề có rời ngài ra bao giờ mà !

(Ric et Rar, Paris)  
T. A. dịch

## Giấy chứng nhận hạnh kiếm khi ở Nhật

**T**HẸO luật, một du khách, muốn tìm thăm một tỉnh nào ở bên Nhật, thì không những phải có giấy thông hành mà còn phải có một tờ giấy chứng nhận hạnh kiểm nữa.

Nhà văn sỹ Maurice Dekobra không biết điều đó. Một hôm muốn tới thăm tỉnh Kobe, ông bị các thám tử ngăn cản không cho lên bộ. May thay ông vừa gặp một người Nhật nhân tiện bận ra bên, hiểu biết tình thế ông. Người đó không quên biết ông Dekobra bao giờ nhưng cũng sẵn lòng ký vào tờ giấy chứng nhận :

- 1.) Có quan hệ cha mẹ, ông bà và cụ kỵ ông Dekobra!
- 2.) Ở Pháp ông ta chưa bị tù lần nào!
- 3.) Không có gì khuyên thảo chính phủ Nhật.
- 4.) Đã tiền trợ khi ở Kobe.
- 5.) Đã trúng đấu và đã năm năm nay không lên sới.
- 6.) Có đi du lịch chứ không cốt tuyên truyền cộng sản.
7. Sau khi rời Nhật sẽ không say tiền ai hết.

Trao tờ chứng nhận có những điều kiện chặt chẽ đó, ông Maurice Dekobra mới được lên bộ. Kề cũng khất khe thật! (Maurice Dekobra : Samouraï, 8 cylindres) Mạnh-Phan thuật

## Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
80, Đường Quan-Thành, Hanoi  
GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo :	Một năm	Sáu tháng
Dồng-đương	3P80	2P00
Pháp và thuộc địa	4 20	2 50
Ngoại quốc	7 50	4 00
Các công sở	6 00	

Mua báo kể từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc: Trần Khánh Giu

Về việc đăng quảng cáo trong N. N., xin thương lượng với ông Nguyễn-trọng-Trạc  
80 - Đường Quan Thành, Hanoi

# nhân đạo

## CỦA MỌI NGƯỜI

Lương-tiên-sinh động hảo câu thực nữ thêm nữa có được không ?  
— M ền là người dùng phép không nên ý tưởng vô lương ruộng bỏ người ư trước nếu người đó không phạm tội thật ai.

3. Phép của Lương tiên Sinh có để học không ? — Không có một điều gì là bị truyền, khó hiểu, phép quay rất rành mạch, rõ ràng, trái, gái, giả, trẻ, đã quen biết nhau, hay chưa quen đã là tri thức hay ít học, ai thì hành cũng dễ dàng như ý trong thời gian rất ngắn. 4 — Học phép của Lương tiên sinh đáng nên vơ chông nhưng muốn giấu suốt đời hết mọi người không còn một ai hiểu biết hành tung có được không ? — Được lắm chúng tôi cam đoan bao giờ cũng giữ rất bí mật cho các bạn trẻ khi bạn nào vớ lòng cho chúng tôi lo rõ động nhiều người biết. 5. — Học thuật của Lương tiên sinh ứng dụng ra sao? Cách trả tiền thế nào ? — Về học thuật nhân đạo đó. Lương tiên sinh có hai phép : Trung đẳng pháp và Siêu đẳng pháp, Trung đẳng pháp dùng vật liệu tinh kỹ, tinh khiết, ai tinh rất nồng nàn, là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất linh diệu, dùng một lược phép theo cách luân kỳ, đặng chầu tước khi lui mà người yếu. Trông thấy mặt, tức khắc người yếu và thần quyền (ái tinh ban đức trong khi luyện phép) đón chào trong vòng rất nhiệt liệt, chân tâm, ai cũng vui lòng, nghe theo những điều

sở nguyện. Phép này khoa học gọi là Viễn cách ám thị pháp (suggestion mentale à A distance) ứng dụng vào đi tinh rất linh động và kỳ diệu. Trung đẳng pháp 3P00 Siêu đẳng pháp 6P00. Người tây, quan và thương phố hồ trả gấp đôi giá tiền mỗi hàng. Người lao động Trung đẳng pháp 2P00 Siêu đẳng pháp 5P00. Về những phép này, bản hội tiếp được nhiều lễ tạ giấy khen của các thân hào tri thức đã biết học tế lâu. Cũng có phép 4P00, hiệu lực chậm Lương tiên sinh không giấy. Ngoài phép bùa yêu, Lương tiên sinh còn phép Chiếu tài, nói đầu đất đai, buôn may bán chay, rất cần cho sự phồn đạt doanh nghiệp buôn bán, hãy viết thư hỏi.

## THÈ LỆ HỌC PHÉP

Gửi recommend tên tuổi và mandat số tiền hạn học phép muốn học đến người quản lý. Trong thư hứa hẹn ta một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được toàn chí tinh trường. Sẽ trích một nửa giúp các bạn trẻ trong thư : « Cảm thì thế này... tôi muốn thế và muốn đờ công chờ đợi thì viết rõ trong thư : « Cảm thì thế này... tôi muốn thế này... Lương tiên sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement. Tên tuổi tôi... ở tại... »

Cần hỏi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 8P80 cước phí. Người muốn học phép gửi recommend, định thêm 8P20 tem.

Thư và mandat viết lên người Quản-lý :

**M. ĐỨC**, professeur Villa des Roses, Yên-Kê Phủ-Lý - Tonkin  
Các bạn nên giữ mãi tờ chương trình này đã đăng trong báo chí. Chúng tôi chỉ thông tin các bạn biết trong thời hạn rất ngắn thôi. Bút đầu từ Décembre 1937 giá phép tăng gấp rưỡi.



# BÊN CON ĐƯỜNG SẮT

TRUYỆN NGẮN của THANH TỊNH

**Đ**UỜNG từ huyện Sơn Hải về làng Mỹ Lý có hai ba ngã. Ngã liền và gần nhất là con đường mòn đi băng qua làng Thanh Ý. Con đường này đi qua một cánh đồng ruộng mình mông rồi lần lữa trong đám tre xanh chừng nửa dặm trước khi vươn mình qua sông Phù Mỹ. Qua khỏi sông thì gặp ngay con đường sắt chắn ngang nên con đường mòn lại nhập với con đường lên đi thẳng về làng Mỹ Lý.

Bên con đường mòn, dưới bóng một cây bàng cao lớn, một cái ga tranh đã đem một chấm đen bên lưng đồi sỏi trắng. Cái quán ấy trở mặt nhìn con đường sắt cách xa đây không đầy một trăm thước.

Ba năm về trước người ta có dựng lên ở vùng này một cái ga tam. Nhưng sau nhân thấy khách lên xuống ở ga ấy ít quá nên lại bỏ đi. Thà ra lúc mới dựng ga thì quang cảnh chung quanh không đến nỗi lộng lộng quá. Lúc nào khách bỏ hành cũng qua lại lấp lất, và bao nhiêu đường ở làng Mỹ Lý đều quay đầu về ga ấy hết. Dân trong làng thấy ở địa phận mình có cái ga thì vui thích lắm. Họ thường lên xuống để xem tàu chạy và để nhìn những dân mấy làng bên cạnh qua lại ở làng mình. Được thấy những người lạ mặt ấy, họ sung sướng lắm. Vì họ cho đó là điềm thịnh vượng của dân cư và sự về vang của làng nước.

Hồi ấy trong làng có một cô gái bán gạo trông xinh xắn lắm. Cô ta ở một mình với người em trai vì cha mẹ cô qua đời lúc cô mới mười bốn tuổi. Cô ta bán gạo để nuôi em đi học và để trả những món nợ của cha mẹ để lại. Cách bán gạo kiếm tiền không được mấy, nên cô ta dọn một cái quán gần bên ga.

Nghĩ bán gạo ba hôm, cô Duyệt

— cô ấy tên là Duyệt — đã rời được cái nhà của cô đem ở khất bên đồi sỏi trắng. Mỗi tháng đâu có ta buôn bán thịnh vượng lắm. Cô chỉ chuyên bán cơm quán cho những khách lên xuống tàu, nên quán cô ta lúc nào cũng lấp lất người ra kẻ vào.

Tiếng mõ đầu làng mới trở canh ba cô Duyệt đã phải dậy nấu cơm để chờ những người đi chuyển tàu bốn giờ sáng. Ngay đêm cô ta chỉ lấy những chuyển tàu qua lại để làm chừng. Có ta tiếp đón khách qua đường vui vẻ và chân thật nên ai cũng bằng lòng. Riêng các cô gái trong làng thì không ai ưa tình tình thỏ thẻ thân của cô Duyệt. Họ quen ra vào trong những nếp nhà đây rầy cả nghĩ lễ gât gạo nên họ cho lối tiếp khách của cô Duyệt trông không được đàng dấp lắm. Gặp nhau trên con đường đi xuống chợ hay giữa quãng đồng lúa chín, họ thường khúc khích cười rồi bảo thăm với nhau những câu rất khó chịu.

— Được duyên số như cô Duyệt thì thà chịu phận hẩm duyên hơn còn hơn.

Một cô khác lấy nón che miệng cười, nói tiếp:

— Các chị em chờ nói đùa! Trong chị em mình chỉ nào ẽ chông thì lên quán cô Duyệt còn sẽ

chia bớt chông cho. Vì quán cô Duyệt thì đa nhân duyên lắm đấy!

Một lần những tiếng ấy đến tai cô Duyệt thì cô chỉ mỉm cười rồi lật đật đi tìm việc để làm chứ không bao giờ có chịu bực lòng để ý đến.

Một hôm trời chưa sáng, ở trước quán cô đã có tiếng người gọi cửa. Cô lật đật ngồi nhòm dây rồi đưa hai chân xuống giường sờ soạn tìm đôi giầy. Tiếng gõ cửa càng nghe mạnh hơn trước. Cô Duyệt vừa lấy diêm thắp đèn vừa tươi cười hỏi:

— Qui khách nào đấy?

Ở bên ngoài có tiếng đáp:

— Qui khách đến mở hàng cho cô đấy.

— Váng cháu sắp mở cửa. Ngài cần dùng gì?

Tiếng ở ngoài nghe the thé và có vẻ gắt gỏng khó chịu:

— Cần dùng ngũ lại với chủ quán một đêm.

Nhân được tiếng cô Lán, một người bạn gái xưa kia cũng ở một xóm, cô Duyệt mừng lắm:

— Cô Lán đây phải không? Đi đâu mà khuya thế?

Tiếng bên ngoài lần này đôi ra giọng mỉa mai:

— Váng, con Lán đây, nhưng làm trò gì ở trong lại để lối phải gọi rất cả cô! Hay chị bảo tôi là

khách đàn bà... nên chị không liếp.

Rất tiếng nói thì tiếp đến tiếng quốc kều thật nhonh đi về phía ga rồi im bặt sau hàng thông cao vút.

Cô Duyệt biết cô Lán nói mỉa mình nhưng cô cũng không buồn cãi lại. Vì cô chán biết không ai muốn tin đến lắm lòng nữ nhi đã ăn được thanh bạch trong túp lều tranh mục nát. Nhưng lúc cô vừa đặt mình xuống giường thì tự nhiên hai mắt cô lại chan hòa cả nước mắt. Lần này cô tủi vì đời cô không có người che chở.

Người thường đi lại quán cô ta

nhều bận nhất là thầy xếp ga.

Thầy này cứ ngày hai buổi đến ăn cơm ở quán cô Duyệt, còn đêm thì ngủ lại trong ga tam. Thầy

ta tên Trư, tinh tình lúc nào cũng vui vẻ và hiền từ. Đến mấy

bản ở quán cô Duyệt thầy đã đem lại cho cô quán trẻ tuổi

lắm ý kiến hay và sáng suốt. Thầy Trư khuyên cô Duyệt nên cho

người em trai đi học chữ Pháp vì Hán văn đã mất hết về thổng

dụng của thời xưa rồi. Cô Duyệt

lúc nào cũng sẵn sàng nghe lời

thầy Trư và những ý kiến tươi

sáng của thầy ta lúc nào cũng

kèm theo những ý kiến xa xôi

về cuộc nhân duyên linh ái.

Lừa ái ân của hai người mới

bắt đầu nhóm thì một chuyện

không hay bất ngờ xảy ra.

Cách ga tam ở làng Mỹ-Lý ba

cây số, có một cái ga lớn ở

chính giữa làng Kỳ-Lâm. Dân

vùng quê thường tình lợi hại

từng lý từng tí nên họ không

chịu lên tàu ở ga Mỹ-Lý nữa. Vì

nếu chịu khổ đi đến ga Kỳ-Lâm

thì họ được lợi bốn xu. Vì vậy mà

ga tam ở làng Mỹ-Lý trở nên heo

lãnh và quang cảnh chung quanh

cũng mất sầm uất. Một vài cái

quán nước ở gần ga đã bắt đầu

rời đi nơi khác.

Sắp xuất bản

## tập thơ 'bên đường'

tủ sách « NGÀY MỚI »

In giấy Bouffant : 0\$50

của Lữ-giang



Qua mùa đông năm ấy thầy Truru được giã bỏ vào Nha-trang. Nhà ga tam Mỹ-Lý từ đây trở nên chỗ trú ngụ của bọn dân nghèo khổ. Quán cơm cô Duyên cũng vì thế mà trở nên buồn lẽ.

Nhưng cô Duyên nhất định không chịu giữ quán đem về làng. Có ta đã đoán biết trước những vẻ mặt khinh khỉnh, những lời nói mỉa mai của lũm người không ưa cô ta ngay trước. Khách bộ hành càng ngày càng thưa thớt dần, nhưng cũng may có những người làm ruộng thường ghé lại quán mua nước hay khoai neng nghề buôn bán của cô Duyên cũng tam gọi là sống được. Rồi ngày hai buổi, lúc nghe tiếng còi tàu văng vẳng bên đồng xa, cô Duyên lại lững thững đi lên trước sân ga tam cũ để nhìn tàu chạy. Tiếng máy chạy đều đều của con tàu từ phương xa đi lại đã hòa nhịp với tiếng đập mạnh của quả tim cô. Lần nào cô ta cũng hy vọng thầy Truru sẽ trở về với cô, với cái quán tranh trạ bên đồi sỏi trắng. Nhưng lúc không nhận thấy một mặt nào quen trên chiếc tàu đang vùn vụt chạy, cô ta lại buồn rầu nhìn xuống đất để âm thầm tự hứa sẽ lên ga đón chuyến tàu sắp đến. Trong lúc ấy thì sau lũy tre già, con tàu ngao nghè vụt với lớp khói lên không và thét lên một chuỗi tiếng dài để ra oai với quãng đường muôn dặm.

một đêm mưa gió dầm dề, cô Duyên chợt tỉnh nghe bên ngoài có tiếng gọi. Cô ta đưa hai tay dụi mắt rồi sờ soạn trong bóng tối để tìm lối đi.

— Cô Duyên ơi! Có còn thức hay ngủ?

Nhân được tiếng thầy Truru, cô Duyên mừng quá run cả người. Có ta phải vịn vào cột để giữ hơi thở mạnh và để lấy giọng điềm nhiên trả lời:

— Thầy Truru đây phải không? Bên ngoài tiếng thầy Truru đáp lại hồi run run:

— Phải rồi đấy, có mở cửa nhanh cho tôi vào với.

Tấm cửa tranh vừa hé mở thì thầy Truru nhanh nhẹn bước chân vào. Một luồng gió tràn vào mạnh đã làm tắt cây đèn để trên diêm để thấp lại. Cây diêm đã kè ngon lửa bên bắc, nhưng vì tay cô Duyên run quá nên cây đèn vẫn chưa chịu dđ. Lúc ánh sáng lu mờ đã tỏa ra khắp nhà, thầy Truru mới đến vấp cái áo lori trên lưng ghe rồi dầm dẫm đứng nhìn cô Duyên không chớp mắt. Gương mặt cô Duyên vẫn không tươi bằng trước, nhưng cái duyên xưa, cái duyên mộc mạc trên đôi môi hồng thắm, trên cặp má núng đong tiền vẫn còn mơn mớn như đóa hoa hồng buổi sáng. Thấy dđ đọc trong nhà ngồn ngàng và đầy bụi bặm, thầy Truru cũng tự biết cảnh nhà cô Duyên ra thế nào rồi. Biết cô Duyên ngỡ ngàng vì mình đứng nhìn quá lâu, thầy

Truru đưa tay phủ bụi mưa trên cái mũ da để tìm vài câu hỏi.

Sau một lúc dưng yên thầy Truru ngập ngừng lên tiếng trước:

— Đố này có làm ăn có khá không?

Được nhịp ngừng đầu lên, cô Duyên đưa cặp mắt nhưng đen nhìn thầy Truru từ đầu xuống chân, rồi e dề sẽ đáp:

— Làm gì mà khá bằng trước được.

Thầy Truru cũng biết mình đã hỏi một câu thừa nên đứng yên không hỏi nữa. Thấy bặt, nghiêng chữ Hán để bên cây đèn, thầy Truru sức nhớ đến người em trai của cô Duyên nên vội hỏi:

— Em Nhân năm nay lên lớp mấy rồi?

— Em Nhân đã trở lại học chữ Hán mấy tháng nay.

Ngạc nhiên, thầy Truru hỏi dần từng tiếng:

— Học chữ Hán?

— Vâng, vì sách học chữ Pháp bán đắt tiền quá, nhà nghèo em mua không nổi.

Nhận thấy cảnh túng bần của cô Duyên, thầy Truru ngậm ngùi thở dài, yên lặng.

Biết mình vô tình để thầy Truru đứng quá lâu, cô Duyên xoa tay tươi cười nói:

— Mời thầy ghé ngồi tam dđ.

Như người linh mộng, thầy Truru giắt mình đưa trái cánh tay nhìn đồng hồ rồi nhìn cô Duyên nói khẽ:

— Cô Duyên a. tôi cũng không ngờ đêm hôm nay lại gặp được

cô. Vì hôm qua được giã dđ ra Vinh, tôi phải dđ chuyến lâu suốt đi liền. Nhưng gần đến trước ga tam Mỹ-Lý, con tàu lại bị chđl máy. Thưa nhịp ấy tôi vội văng xuống thềm có. Thật tôi không ngờ quán của cô lại còn ở đây.

Cô Duyên nghe ngáo nhìn thầy Truru. Cô đang cảm ơn thàn Trời Đất đã bắt con tàu chết máy, thì văng vẳng ở bên đồng xa, tiếng còi tàu lại thét lên trong đêm vằng.

Thầy Truru giắt mình cúi xuống vờ cái áo lori rồi liền đến nắm tay cô Duyên cúi đầu sẽ nói:

— Mấy tàu họ dđ chđa được rồi. Tôi xin chào cô, ngày gặp gỡ trăm năm xin chđ hóm khác.

Nói xong thầy Truru quay lưng đi ra cửa thật nhanh để giấu hai giòng lệ đã tràn trên má, trong lúc cô Duyên dưng chơi vơi như theo với cặp mắt dđm lẹ và với tâm lòng tan nát.

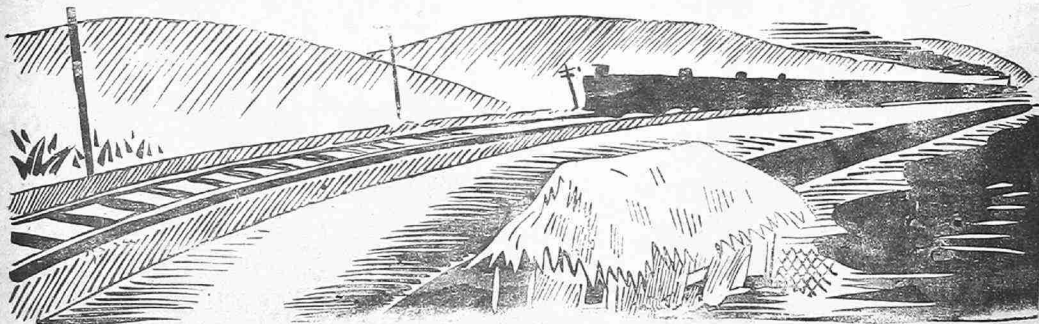
Ngoài trời hạt mưa dđm vẫn còn ri rào trong bụi tre già bên quán.

Từ đây về sau mỗi lần chuyến tàu dđm đi qua trước sân ga Mỹ-Lý, cô Duyên lại tưởng trau tìm có người dđp. Vì lúc nào cô ta cũng tưởng tượng tiếng máy tàu ngừng kêu, và bên ngoài có tiếng người gọi cửa.

Nhưng sự thật thì con tàu vẫn vùn vụt đi qua giữa những cánh đồng hoang vắng, giữa những đêm mưa gió dđm dđ, lạnh lùng và mãnh liệt.

Thanh Tịnh

Qua mùa đông năm sau, giữa



Chỉ giúp mười điều làm massage tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ tổ sửa đẹp ngườ.

## MỸ-VIỆN AMY SỬA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI XINH

Soins de beauté anglais et américains - Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine : Oyster (Con hến) Boubigant, Tokalon, Cieramy, Lenthéric, Coty, Forvê, Orsay, Rosémal, Eclador, Cutex, Luxuria, Lespendien, Klytia, Inoxxa, Simon Biells, Rimmel hay Roger v.v. nếu mua từ 6000 giờ lên. Răng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent. Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent : rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm. — Da trắng mịn tươi đẹp mỗi 2000, 3000 một hộp — Dùng phấn lại xoa hóa chất này, da không khô hạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc giải, vuốt tóc đen, hung và bạch-kim. Tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong chững cả (khôu nhẵn, không còn vết thâm, không phát lại), nổi sần nơi mắt, đều giá 1p. 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, làm nhợt sặc lùn, sọc lông mày mọc thêm, vuốt son trán đen, gầy, béo, nõ vú, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, nốt com, răng trắng nõ da, 0,50. 1p, một hộp — Tóc dđ râu, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá : 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc, (sống) 2p, 3p, một hộp — Nền phấn mịn da lại đẹp, đều giá 0,50. 1p, một hộp. Dip, dao, kéo

Massousein 2160), mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 2p80, 3p00, 26p, râu dđ, đồ sửa sắc. Hàng mới giá hạ

Ở xa xin gửi lnh-hóa-giao-nguyên, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rồi trả tiền lại đây. Hồi gì xin kèm tem dđ trả lời.

Chuyên tổ sửa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than Hanoi



# THOÁT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HUNG

(Tiếp theo)

**C**ái tương lai ấy nàng cho là vững vàng, chắc chắn lắm, là một sự thực hiện rồi chứ không còn là mộng tưởng nữa. Cùng Thân lập gia đình, lập tiểu gia đình, riêng sống với nhau một giang sơn. Có thể thôi, còn gì gần-dị hơn nữa. Nàng chưa yêu Thân, thì rồi nàng yêu, mà nàng chắc sẽ yêu. Sau này, khi nàng thoáng nhớ đến cái kỷ vãng buồn tẻ, ủ rột của nàng, thì còn sự hy sinh, sự nhẫn nhục gì nàng sẽ không chịu nhận lấy để gây hạnh phúc cho gia đình của mình, cho những người sống chung quanh mình! Và nàng nghĩ: « Thế nào mình cũng sung sướng, hay ít ra cũng không khổ như trước. »

— Không rửa mặt đi, rồi lên trang điểm, còn đứng mơ mộng gì thế?

Hồng giật mình, những vôi cái khăn bông vào chậu nước. Nước sóng sánh xóa tan màu trời trong xanh. Nga cười hỏi tiếp:

— Chị sao thế, chị Hồng? Hay nghĩ đến anh chàng quân phủ?

Hồng lên đáp:

— Có thể. Nhưng nghe tiếng chị quát, tôi cứ tưởng là tiếng bà đi ghé cửa tôi.

Nga chau mày, khó chịu về nỗi hạn cứ dài đằng mãi với câu chuyện gia đình:

— Cu phan nhà đời về Ninh-giang được bao nhiêu lâu rồi nhỉ?

Hồng vừa vôi khăn mặt lên giá thau vừa đáp:

— Gần được một năm rồi, chị ạ.

— Già cụ cứ ở Hai-duong, thì chị đi về Ha-noi gần hơn, nhỉ?

Hồng thở dài:

— Gần mà lâu gì. Gần cũng chẳng được về đâu. Chị coi, ngày ở Vinh-yên cũng như ngày ở Hai-

duong, suốt một năm có khi tôi không biết mặt mũi Hà-nội ra sao. Lâu này là vì phải sắm sửa các thứ... mới được phép về đây.

— Nhưng sao đương ở Hai-duong, cụ lại xin đổi về Ninh-giang?

— Vì quê tôi ở Ninh-giang. Thấy tôi bảo xin đổi về đây để đợi hưu trí cho tiện.

Hồng mỉm cười nói tiếp:

— Ấy, « có ta » kỳ kèo thầy tôi mãi về nỗi đương làm thông phán tỉnh lại xin đổi về đại lý. Ở Ninh-giang thầy tôi vừa chữa xong nhà. Rộng rãi, mát mẻ lắm, ở bờ sông, mà lại ngay bên cạnh tòa đại lý.

— Ô, thế thì tiện lắm! Nhưng Ninh-giang ở về phía nào thế, nhỉ?

— Không biết Ninh-giang ở về đâu! Đưa dư kém thế mà cũng đã hằng thành chung được! Ninh-giang ở trên sông Chanh ấy mà!

Sông Chanh nghĩa là Canal des Rapides, biết chưa? Hôm nào về chơi nhé?

— Được, hôm cưới chị, thì nào tôi cũng về. Ấy, tôi nhận một chân phụ đầu rồi đấy nhé!

Hồng cười gượng. Nga phá lên cười theo.

## VI

Hồng về Ninh-giang sau mấy ngày vui về, gần bọn thiếu niên ở Hà-thành.

Ngồi trên chiếc ô tô đông niề hành khách, bên cạnh người tài xế và một cặp vợ chồng trẻ, nàng khó chịu về nỗi không nhúc nhích, cứ động được, nhất lại bị người đàn bà béo quàng cái cánh tay nặng ở phía sau cô làm cho nàng phải vươn thẳng đầu lên. Xe chạy được một quãng xa lại thêm cái khó chịu về hơi dầu máy bốc lên khét lẹt và hun nóng rực hai bên chân. Hồng cảm che thướt mũi chiếc vi da mới vừa mua mà

nàng quên chưa rút cái vé giá tiền đi và ngã đầu tựa hẳn vào bắp tay người làng điền. Mắt nàng nhắm lìm đim như ngủ gật, và mỗi lúc xe gặp hố nhảy chồm lên, nàng lại chau mày chép miệng làu nhàu.

Hôm đi, nàng cũng ở trong hoàn cảnh ấy mà lòng nàng khoan khoái. Vì mong chóng đến Hà-nội, nàng không để ý tới những nỗi bực rọc giữa đường.

Nhưng nay nàng về nhà để sống lại những ngày buồn tẻ đã sống trong mười mấy năm ròng! « Trời ơi! » nàng thì thào, kêu trong cổ họng, và cố giữ cho nước mắt khỏi ứa ra.

— Ý chừng có đi dự ngày hội sinh viên về?

Nghe lời người đàn bà hỏi, Hồng ngồi thẳng lên đáp:

— Vâng... Tôi có đi xem.

Người kia cười nói:

— Tôi biết là vì thấy áo có hây còn dính hoa giấy.

Hồng ngưng, im lặng nhìn ra bên đường. Nàng lấy làm tự thẹn. Sáng nay, thay mặc cái áo nhung cũ để ngồi xe chen chúc được, nàng thấy có dính mấy mảnh hoa giấy mà nàng đã đánh rơi vào va-li lúc xếp áo cất đi. Nàng nghĩ người đứng ngắm cái di tích những sự vui đùa trẻ trung ấy, trong lòng bùi ngùi nhớ tiếc, và trừ trừ không nở cười đi. Vì thế, hãy giờ mấy mảnh hoa giấy như nhớ sự vô tình, cầu thả mà còn rực rỡ bám vào cái vật áo nhung đen nhàu nát của nàng.

Người đàn bà lẳng lặng nhặt hết những chấm xanh đỏ vớt xuống chân, rồi như nói một mình:

— Rõ phi! mỗi lần họ đưa nghịch chơi bời, họ tiêu tốn có hàng trăm bạc về tiền giấy vụn ném đi.

Người chồng cười đáp:



Sữa **NESTLÉ**  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHIM PHÙ PHÁP

**ĐỘC QUYỀN BÀN:** cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh. v. v. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mén





— Mặc người ta chứ! Người ta thừa tiền thì người ta vứt đi, việc gì đến nợ?

Người vợ gạt lại:

— Cả cậu nữa, hém nợ các cô ấy mới mà cũng bỏ tiền ra mua được!

Người đàn ông vẫn cười:

— Chuyền! Người ta mời, không mua sao tiền?

Người đàn bà ngồi im, về mặt hăm hăm, dữ tợn. Hồng liếc mắt thoáng nhìn thấy, lại nhớ đến đi ghê, và tưởng tượng ra một cảnh gia đình ấm ỹ, hỗn độn, chồng nhiec vợ, vợ to tiếng với chồng và chửi mắng con cái. Và nàng nghĩ thầm đề tự an ủi: « Gia đình nào cũng có những chuyện chẳng ra sao, chứ cứ gì một gia đình ta, hay những gia đình có người đi ghê tàn ác. »

Nàng bỗng vứt trở nên tình nghịch, quay sang bảo bà láng giềng:

— Thưa bà, chính tôi mới ông mua *confettis* đấy ạ.

Hai vợ chồng cùng kinh ngạc và cùng hỏi:

— Chính cô?

— Vâng, chính tôi, tôi bán hoa giấy và kẹo mút ở trong Khai Trí, trong động Bồ-đài.

Nàng vừa nói vừa mỉm mỉm cười rất có duyên. Bà kia nguyền dài ngoanh đi, rồi từ đó cho đến Hải-dương, bà ta luôn luôn nói chuyện với chồng về những việc đầu đầu làm như đã quên hẳn cô bán hoa giấy trong ngày hội sinh viên. Nhưng kỷ thực, lòng căm tức của bà ta đã lên đến cực điểm.

Tới Hải-dương, ở tổ hàng đồ ở trước cửa một hiệu bán đầu xăng. Vợ chồng người hành khách phải xuống để lấy lối cho

Hồng đi ra. Người đàn bà lãnh đạm tỏ vẻ khinh bỉ. Thấy thế, Hồng càng thích chí vui vẻ tươi cười ngả đầu nói cảm ơn rồi nhờ người làm xe khuôn chuyện va-li và cái hồ để ở trên nóc xe xuống.

Nửa giờ sau, nàng đã lên chiếc ô tô hàng đi Ninh-giang và cũng ngồi bên người lái xe như trước.

Nhưng từ đấy, Hồng đã bắt đầu lo nghĩ. Xe càng gần nhà, Hồng càng sốt ruột buồn phiền, đến nỗi người soát vé hỏi về hai ba lượt, nàng vẫn lơ đãng không nghe thấy gì, cặp mắt đăm đăm nhìn qua cái kính xe rung chuyển và xóc xệch.

Khi trông thấy nóc đèn Chanh, nàng nắm chặt hai bàn tay lại

những câu trả lời để bắt thân không bị lưỡng cố, thì xe đã đứng bên bức bình phong gạch trước cửa nhà hội đồng.

Hồng thấy chân tay mình toát mồ hôi lạnh ra, và toàn thân run lên, tay trời về cuối xuân không còn rét nữa. Nàng cố dènh dàng kiểm điểm hành lý cho chậm tới phút gặp gia đình. Ngập ngừng nàng hỏi người tài xế:

— Máy giờ rồi... bác nhỉ? Người kia nhanh nhẩu đáp:

— Thưa có, mười một rưỡi ạ. Có về vừa vận đúng bữa cơm.

Rồi người ấy quát:

— Kia thằng Tiu, mày không bê hồ lên xe tay cho cô à?

Hồng đứng lặng, nghĩ đến bữa cơm sắp cùng ăn với gia đình, nghĩ đến những vẻ mặt nghiêm khắc và lãnh đạm. Và nàng chỉ mong sao nhà ăn cơm rồi. Thà nhịn đói một bữa còn hơn vừa về đến nhà đã phải nghe những lời mĩa mai hay mắng nhiếc.

— Có ngồi lên xe trước để con đặt hồ lên.

Hồng mỉm cười:

— Cảm ơn anh Tiu nhé.

Chiếc xe vừa đặt mạnh lên địa hê, tức thì đã có tiếng mở cửa và tiếng reo của Thảo, đưa em bé khoe mẹ:

— À, chị Hồng đã về.

Theo liền ngay tiếng quát lớn:

— Làm gì mà rồi lên thế. Chị ấy về thì mặc kệ chị ấy, có được không.

Thảo sợ hãi chạy thụt vào trong nhà. Hồng lắc đầu, thở dài, rồi nhớ anh xe bê hồ hộ, còn mình thì xách va-li đi theo.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Chỉ xe quen thân với nhà nàng, nên bọn người làm công án cần sẵn sóc tới nàng, kẻ xách va-li, người vác hồ và chào hỏi huyện huyện ư.

nghĩ lấy hết can đảm sắp cần đến để đối phó với bên địch.

Nàng còn đương suy tính, tự đặt ra những câu hỏi của cha, của đi ghê, và tự nghĩ trước

K. V. H. C. N.

# MUÔN-ĐẸP

chỉ nên dùng  
LAIT DE BEAUTÉ  
FORVIL VÀ  
SAVON DE BEAUTÉ

## FORVIL

Độc Lý  
Độc Quyền

### COMPTOIR COMMERCIAL

59 RUE DU CHANVRE HANOI

## MỘT ÔNG THẦY BÓI ĐẠI TÀI...

Chỉ xem chữ ký mà đoán được tánh tình người ta. Ai muốn hiểu đời đi vắng tương lai mình ra sao, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho Mère Khánh-sơn boite postale 94 Hanoi trong 7 hôm sẽ rõ Thân thể từ nhỏ đến già, vợ con, của cải, tình duyên, con cái, kẻ thù, bệnh tật. Ở gần xin mới lại (28 hàng bún trên) Bourria.

Cours de graphologie par correspondance. Học xem (triết-tự bằng cách gửi thư, chúng biết xem, vì chính Mère Khánh-sơn đã đạo tạo ra M. Nguyễn-huy-Yến ở Nam-kỳ, M. Ngô-vi-Thiết cùng mấy thầy nữa mới ra đời.





# ĐÔNG BỆNH

## HÀI KỊCH BA HỒI MỘT CẢNH của KHÁI-HƯNG

LAN — Không sao ạ, tôi xin về thôi.

HƯƠNG — Ai lại thế, mới có ngồi chơi xơi nước đã. Với lại thầy tôi dặn hễ có mang thuốc sang thì thế nào cũng phải cố giữ cô lại để chờ thầy tôi về, thầy tôi muốn nhờ cô nói hộ với bác nghị điều gì đấy.

LAN, mỉm cười đi lại chỗ bàn ghế — Bác thông biết em sang hay sao mà dặn anh giữ?

HƯƠNG — Sao lại không biết? Nhưng cô ngồi chơi đã...

LAN — Thôi, anh để em về (nhưng nàng vẫn ngồi xuống ghế).

HƯƠNG — Vàng, bênh các cụ như thế, thì phòng có gì đang lo-Chỉ đáp với pha. Bất quá một tháng tốn mất vài chục bạc chén, đĩa và các thứ lật vật.

LAN — Trường bênh thế là nặng chứ chớ... Nhưng là quá, từ khi bác nghị mác cùng bênh với thầy tôi thì tự nhiên thầy tôi bớt hẳn đi.

HƯƠNG — Bớt hẳn đi? LAN — Vàng, bớt hẳn đi. Thầy tôi không đập phá nữa. Mà cũng không bay gắt gồng, buồn phiền nữa. Hôm nọ me tôi nói đùa, bảo thầy tôi: « Ông bận suốt ngày tra khảo sách với đi hỏi mua thuốc cho bác thông đến nỗi quên hẳn ốm ». Mà thực, anh ạ, thầy tôi lúc nào cũng chỉ nghĩ đến làm ông lang chữa thuốc cho bác thông.

HƯƠNG — Ông ấy, tôi biết lấy gì đền lại cho xứng đáng!

LAN — Thầy thuốc cũng bảo... HƯƠNG — Anh Tô ấy, phải không?

LAN — Vàng, ông Tô cũng bảo thầy em bớt nhiều lắm, bớt mau chóng một cách không ngờ.

HƯƠNG, cười — Có lẽ thầy tôi chia đôi bênh với bác, nên bác nhẹ đi như thế đấy.

LAN — Không phải thế. Chỉ vì trước kia thầy tôi chỉ nghĩ đến bênh mình. Bây giờ thì lại chỉ nghĩ đến bênh của bác thông.

HƯƠNG, cười nịnh — Có giới khoa tâm lý lắm nhĩ! Chính thế đấy, khi mình không tưởng là mình

ôm thì mình không ôm. Nếu vậy tôi đến phải giả ốm cho thầy tôi quên bênh của thầy tôi đi mới được.

Ông thông Đán rón rón mở cửa bên vào phòng, hai người không trông thấy.

HƯƠNG, cười càng to — Nếu thầy tôi cũng nghĩ như tôi mà vợ ốm để chữa bênh bác nghị thì buồn cười quá, nhĩ?

LỚP III  
ÔNG ĐÁN, HƯƠNG, LAN

ÔNG ĐÁN, bước mạnh, dang hăng rồi gọi — Sùng!

LAN, vội đứng dậy chào — Lay bác ạ.

ÔNG ĐÁN — Chị Lan sang chơi đấy à?

LAN — Thưa bác, thầy cháu bảo mang lọ thuốc này sang bác dùng, thầy cháu đã dùng qua, tốt lắm.

ÔNG ĐÁN — Cảm ơn bác. Bác nghĩ tử tế quá. Thực chuyện này không có bác thì tôi không biết có còn sống đến hôm nay nữa không. Cái bênh ghê sợ quá, chí ch.

LAN — Vàng, chính thế, bênh ấy nguy hiểm lắm.

ÔNG ĐÁN — Bác nghị có nhà không, chị?

LAN — Thưa bác, thầy cháu sắp sang chơi bên bác đấy ạ.

ÔNG ĐÁN — Sắp sang chơi? Bác sắp sang chơi?

LAN — Vàng, chỉ một lát nữa thôi ạ.

Ông Đán ngồi gèn lẳng, mắt trừng trừng nhìn Lan.

HƯƠNG — Bẩm thầy. (Ông Đán không nhắc nhích) Bẩm thầy làm sao thế?

LAN — Có lẽ bác lên con đây, anh ạ, cứ động nhắc đến tên thầy tôi là bác lên con thôi. Chắc bác còn giận thầy tôi. Kia!

HƯƠNG — Tôi phải đi tìm ông Tô ngay mới được. (đứng dậy) Có ngồi chơi, tôi đi một tí, sẽ về ngay.

LAN — Em cũng phải về nhà nói cho thầy em biết mới được. Lay bác ạ. (Ông Đán vẫn không nhắc nhích, mắt dữ lớn nhìn Lan).

Lan và Hương cùng ra.

LỚP IV  
ÔNG ĐÁN RỒI THỰC

ÔNG ĐÁN, mỉm cười nói một mình — Khá lắm, anh chị có vẻ thân mật với nhau lắm rồi. Minh chỉ ốm độ nửa tháng nữa là xong việc. Là được lòng cả bố lẫn con (gọi) Thực!

THỰC, vội vàng chạy ra — Dạ!

ÔNG ĐÁN — Bà đâu?

THỰC — Bẩm ông, bà con sang bên bà tham.

ÔNG ĐÁN — Mày đi tìm bà về ngay.

THỰC — Vàng ạ.

Thư ra.

LỚP V  
ÔNG ĐÁN, RỒI BÀ ĐÁN

Ông Đán ngồi suy nghĩ đột ngột rồi đứng dậy đi đi lại lại trong phòng. Đến trước một cái gương đứng, ông trợn mắt, quắc mắt, ùng mụt, lảm ra một người lên con

(Tiếp theo)  
LAN — Nhẽ thầy tôi sang ngay, nhưng vì có người mách một thứ thuốc mới, nên thầy tôi vừa về đến nhà lại lên xe đi thẳng, chừng đi đến hiệu bào chế.

THỰC — Thưa cô, cụ nghị bà tử tế với ông con quá.

HƯƠNG, đến gần ngả đầu — Xin kính chào cô.

LAN, lưỡng cống — Tôi không dám... xin kính chào... ông.

HƯƠNG — Có mang thuốc lại cho thầy tôi?

LAN — Vàng, thầy tôi bảo mang lại, rồi tí nữa thầy tôi sang.

HƯƠNG — Làm phiền bác nghị quá... Nhưng bênh bác lâu nay ra sao thưa... thưa cô (cười giọng tán) Đáng lẽ kêu bác là bác thì phải kêu... kêu cô là chị mới đúng, nhĩ?

Lan bẽn lẽn cúi đầu, không đáp.

HƯƠNG — Được cái cô ít tuổi hơn tôi, thì gọi là cô cũng không sao. Thưa cô, năm nay có bao nhiêu tuổi nhĩ?

Thư bỏ vào trong nhà, lúm lúm cười.

LAN, se se — Thưa... ông, tôi mười chín.

HƯƠNG, cười — Đấy, cô kém tôi những sáu tuổi. Là em là phải lắm. Tôi hăm hăm rồi, cô lẽ già quá, cô nhĩ.

LAN, đã hơi bạo — Hăm nhăm thì già gì?

HƯƠNG — Thế à? Chưa già ư? Thích nhĩ, chưa già ư hăm nhăm mà chưa già?

Lan thấy Hương vui tình quá, bật cười.

HƯƠNG — Nhưng chết chửa, tôi vô lễ quá, để cô đứng mãi, mới có ngồi chơi.

### NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

#### HIỆU CON VOI

1 lọ	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	8p20	1 kilos	16p00

#### PHUC - LO'

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

<p>Tehi-Long Thiên-Thành Quán-Hưng-Long Phúc-Thịnh Quảng-Hưng-Long Đông-Kuân Phạm-Hạ-Huyền</p>	<p>66, Rue des Paniers à Hanoi Phố Khách à Namdinh Rue Sarrault à Vinh Rue Paul-Bert à Huế Marché à Ton-ane Rue Gia-Long à Quinhon 36, Rue Sabourain à Saigon</p>
--	---



mê sáng. Rồi phá lên cười.  
Bà Đán vào, tay  
mang một gói to.

BÀ ĐÁN - Cái gì thế, ông?  
ÔNG ĐÁN, quay lại - Bác nghĩ  
sắp sang chơi đấy.

BÀ ĐÁN, mỉm cười - Thế à?  
ÔNG ĐÁN - Bà sửa soạn các thứ  
ra cho tôi.

BÀ ĐÁN - Tôi tức cười đến chết  
mất thôi (cười to).

ÔNG ĐÁN - Chết! nhờ bất thình  
lình bác nghĩ sang thì mưa cơ đến  
bại lộ vì bà mắt. Bà phải biết tôi  
đang lên cơn. Lan nó biết rồi, nó  
về tìm bác nghĩ đấy.

BÀ ĐÁN - Tôi biết nóng nôi này  
thì già tôi can ngăn ông, đừng để  
ông...

ÔNG ĐÁN, gât - Nồng nôi gì? Mà  
can ngăn cái gì?

BÀ ĐÁN - Can ngăn đừng để ông  
bày cái trò hề này ra... Làm tôi cứ  
phải nhin cười mỗi đến thất ruột  
mà chết mất thôi.

ÔNG ĐÁN - Gì ơi! Có phải tôi  
tìm bà về để bà dạy tôi một bài học  
luận lý đâu. Tôi chỉ xin bà sửa soạn  
các thứ ra cho tôi đập mả thôi.  
(Giọng đầu đầu) Hương với Lan, hai  
anh chị nghe chừng đã thân mật  
với nhau lắm rồi. Hy vọng! Vì vọng  
lâm, bà à... Vậy bà đã mua thêm  
chén, đĩa chưa?

BÀ ĐÁN, cười - Đấy rồi. Thế mà  
cũng mất chan tiền ra đấy. Rõ phí  
của!

ÔNG ĐÁN, chau mày - Bà làm  
tôi điên thật bây giờ đây này.

BÀ ĐÁN, cau - Thà ông điên thật!  
(mở gói bày đĩa, chén ra bàn, lại  
hêm hai cái lọ Thanh Trì men sứ).

ÔNG ĐÁN - Bà mua cái lọ đấy à?  
Thế thì hay lắm. Bà cắm hoa vào lọ  
cho được tự nhiên. Rồi cắt hai cái  
lọ có kia vào trong bồn, bác nghĩ  
có hồi thì bảo tôi đập vỡ rồi nhé.

BÀ ĐÁN - Đấy, ông cắm hoa lấy.  
Tôi còn phải vào phòng nhà bảo vệ  
dọn cơm.

ÔNG ĐÁN - Àa làm gì với.

Bà Đán yên lặng  
đi vào nhà trong.

ÔNG ĐÁN, cắm hoa sang dúi lọ  
Thanh Trì mới mua rồi bày vào chỗ  
hai cái lọ cũ, còn hai cái lọ này thì  
ông cất vào ngăn tủ giá, cửa gỗ, khóa  
lại, bỏ chìa vào túi - Chết chửa, tí  
nửa quên. (ra đóng cửa vân khóa)  
Khi bác nghĩ sang, bấm chuông ta

sẽ biết trước (bày chén, đĩa Nhật  
bản ra bàn). Hà tiền quá đi mất thôi,  
mua được có sáu cái thế này, thì  
đập được mấy đư.

Có tiếng bấm chuông.  
Ông Đán giật mình, vội lấy  
chìa chìa và cái đĩa ném  
xuống đất. Bà Đán chạy ra.

BÀ ĐÁN - Sao thế ông?  
ÔNG ĐÁN, thét - Sao à? Sao à?  
(lại đập).

Chuông vẫn kêu. Bà  
Đán ra mở cửa.

TIẾNG NGƯỜI BUA THU - Có thư.  
BÀ ĐÁN, đóng cửa, rồi cười  
đi vào - Rủ tên lừa! người  
đưa thư đây chứ có phải bác nghĩ  
đầu!

ÔNG ĐÁN - Thế có chán không?...  
Nhưng cứ để những mảnh vỡ ở  
đấy, đừng quét đi vội, bác nghĩ  
sắp sang đấy... Mà bà bảo nó pha  
nước, rót vào các chén, cho tự  
nhiên.

Bà Đán thờ dài. Bỗng  
lại có tiếng chuông Ông  
Đán cầm chén gọi lên.

BÀ ĐÁN, thì thầm - Để tôi mở  
cửa xem đã, đừng đập vội. (ra mở  
cửa, lay bác à!

Tiếng chén, đĩa theo lên

LỚP VI

Thêm ÔNG VẤN

ÔNG VẤN, chạy vội vào - Chết  
chửa! Sao thế?

ÔNG ĐÁN, thét - Bác để mặc tôi  
(chạy lại với lọ hoa, ném xuống nền  
gạch). Bác cứ để mặc tôi.

ÔNG VẤN, ôm lấy ông Đán đặt  
ngồi xuống ghế - Khô quá, bệnh với  
hoạn!

BÀ ĐÁN, cố nhìn cười đi vào nhà  
trong - Thì để mặc!

ÔNG VẤN - Chết! sao bác lại  
đổi với bác gái. Bác trông coi  
người ốm như thế thì hỏng... Có lẽ  
tôi phải sang ở liền bên này mà săn  
sóc bác gái mới được.

Ông Đán hai tay ôm  
đầu, ngồi yên lặng.

ÔNG VẤN - Bác sao thế? Ông Đán  
lắc đầu) Bác không sao? Bác gái không  
chưa bác? (Đang gât) Bác  
chấp chí đàn bà. Họ thế  
cả đấy, bác à. Với lại họ  
cũng khó chịu với chúng  
mình lắm kia. Ai lại cứ  
đập phá ngày ấy sang  
ngày khác.

ÔNG ĐÁN, trừng trừng  
nhìn ông Vấn - Bác  
mắng tôi? bác nhiech tôi?  
Này nhiech! (ném chén  
xuống đất)

ÔNG VẤN - Thôi, tôi  
xin bác. Bác vuốt giận  
làm lành cho tôi được  
nhờ. Tôi lỡ lời... Tôi  
pha thuốc bác uống  
nhé? (gọi) Sùng!

Sùng vào.

ÔNG VẤN - Anh rót  
cho tôi chén nước, nước  
lọc ấy nhé! Vì...

SÙNG - Vâng.

Sùng ra.

ÔNG VẤN - Vì thuốc  
này không uống với  
nước chè nóng được.  
Sợ hộc. Thuốc antineu-  
rasthénique đấy bác à.  
Bên này không có. Tôi  
gửi tàu bay mua tận  
bên tây kia đấy.

Sùng vào, bưng chén nước  
đặt lên bàn, rồi ra liếc.

ÔNG VẤN, mở nắp lọ, cầm compte-  
goutte, lần nhúm đếm từng giọt, nhỏ  
vào trong chén nước - Đây bác  
uống. (Đán bắt tay, suýt đổ chén  
nước) Chết! ai lại thế! Uống chóng  
ngon. (cười) Mặc cái bệnh này, rõ  
như trẻ con ấy! (cố ăn vào miệng  
cho Đán uống) Đây, có khó khăn gì  
đâu có cay đắng gì đâu! Ngọt và  
thơm như chén chè đường vậy...  
Thế nào, có thấy dễ chịu không?

ÔNG ĐÁN, như chợt tỉnh, nhìn ông  
Vấn - Bác sang chơi đấy à?

ÔNG VẤN, cười - Có dễ chịu  
không?  
ÔNG ĐÁN - Thưa bác, tôi có sao  
đâu?  
ÔNG VẤN - Không sao! Lại của  
« không sao »! Vừa rồi bác... (chợt  
nhớ ra, vội đổi giọng, nói chừa) À  
phải! Phải, bác không sao cả. Vừa  
rồi tôi tưởng... không! bác không  
sao cả...

ÔNG ĐÁN - Bác bảo gì?

ÔNG VẤN - Tôi bảo bác không  
mắc bệnh gì hết. Thuốc tôi đưa  
bác dùng là thứ thuốc bổ đó thôi,  
bổ thần kinh hệ, ai uống cũng được.  
ÔNG ĐÁN - Ai uống cũng được?  
Váy bác cũng uống đấy chứ?  
ÔNG VẤN - Vâng, tôi cũng uống,  
nhà tôi cũng uống, các cháu cũng  
uống. Tôi làm.

ÔNG ĐÁN - Nhưng sao mỗi lần  
bác cho tôi uống thuốc thì tôi lại  
thấy tỉnh hẳn ra?

ÔNG VẤN - Vì là thuốc bổ mà  
lại! Bây giờ thì bác đi ngủ một lát  
nhé. Phải ngủ nhiều mới được...  
Đêm nào trước khi đi ngủ, bác  
cũng uống Passiflorine đấy chứ?

ÔNG ĐÁN - Vâng, cảm ơn bác,  
tôi vẫn uống.

ÔNG VẤN - Thế thì tốt lắm, Còn  
cho tôi chén nước, nước  
lọc ấy nhé! Vì...

SÙNG - Vâng.

Sùng ra.

ÔNG VẤN - Vì thuốc  
này không uống với  
nước chè nóng được.  
Sợ hộc. Thuốc antineu-  
rasthénique đấy bác à.  
Bên này không có. Tôi  
gửi tàu bay mua tận  
bên tây kia đấy.

ÔNG ĐÁN - Thôi bác để mặc tôi.  
ÔNG VẤN - Còn mặc gì nữa.  
Phải ngủ cho khỏe chứ lì!

ÔNG ĐÁN - Váy bác để tôi nằm  
ngủ ở divan kia thôi.

(Còn nữa)

Khái Hưng



# HỒNG KHÊ

88 phố Huế (chợ Hôm) Hanoi - Téléphone 755

Kể có tới trăm nghìn vị thuốc, hiệu nào chả có bán thuốc lậu giang-mại, thế mà không ai để ý đến, duy chỉ có hiệu thuốc Hồng-khê là ai cũng biết tiếng. Kể từ  
này đến Hồng-khê là người ta nghĩ ngay đến thuốc Lậu, Giang-mại rồi. Vì ai có bệnh không cứ mới hay kinh niên, uống Thuốc Lậu Hồng-khê số 30 mỗi hộp  
0p60 là khỏi rồi, ai bị bệnh giang-mại nhẹ hay là nhọt cốt sinh ra làm bệnh nguy hiểm uống Thuốc Giang-mại Hồng-khê số 14 mỗi hộp 0p60 cũng khỏi triết  
nợc, nên nhiều người biết tiếng và ai cũng đều nói rằng: Bao lâu giang-mại không uống thuốc Hồng-khê chẳng tài nào khỏi rồi.

Các chi điểm và đại lý nhà thuốc HỒNG KHÊ - Bắc-kỳ. - Hongay Hoàng-vân-Thập, Hải-dương Quang-Huy, Thái-bá-Áp Vinh-Thành, 36 phố Tiên-Sinh  
Hanoi, Phúc-an-Đường, Ninh-binh Sùng-Quang, Port wallut Phúc-lộc, Uông-Bì Lê-vân-Quý, Lạc-quy Việt-Hùng, Bái-An, Ninh-Bình Ich-Tri, Bắc-Giang Cát-Lợi,  
Langson Lý-xuân-Quý, Nam-dinh Việt-Long, Ich-sinh-Đường, Thái-binh Tiên-Ich, Cao-Bằng Vinh-Hùng, Hưng-yên Kim-Dức, Mãn-chấn Ngô-xuân-Nhuân, Bắc-Ninh  
Viên-Sinh, Yên-bay Đông-Tuân, Hải-phong Anh Dzan 161, Paul Doumer, Hạ-giang Phươg-kim-Tho, Phúy Trăn-giá-Thay, Trung-Kỳ. - Vinh Tamky, Tourane  
Hồng-Phát, Tam-quan Huỳnh-bá-Thanh, Thanh-hóa Gilong, Quỳnh-Phạm-Tố, Tuy-Hóa Thanh-Tâm, Cầu-Giát, Đông-xuân, Sông-sơn Diệp Thanh-Thanh, Bái-  
Đĩnh Nguyễn-dức-Phủ Nam-lý - Mỹ-tho Mông-hoa, Tra-vinh Quán-bến-Rồ, Bắc-giá Vạn-Hoa, Gò-quan Nguyễn-vân-Muôn, Đôntré Thanh-hoà, Trảng-sumot, Châm-  
Hưng-Thái, Long-xuân Imp. Hữu-Thái, Dakao Đức-Thắng, Saigon Nguyễn-thi-Khinh, Cần-thơ, Nguyễn-văn-Cần, Cầu-Hàng Tôn-vân-Trí,  
Quang-thọ-Đường, Ngô-vân-Huỳnh, Đào-vân-Cẩm, Đông-vân-sang, Thakhek Chơng-kỳ, Savanekhek Băng-Giang, Paksé Nguyễn-văn-Cần, Hôngng Tôn-vân-Trí,  
Nguyễn-vân-Dất, Xiêng Khouang Phạm-vân-Trương, Vientiane Bồ-đình-Tiểu, Phnom-penh - Nguyễn-văn-Chủ v.v

# NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

## CHƯƠNG V (1)

**D**UNG đâu? Con cầm cho mẹ quyển lịch ra đây. Mẹ Trường ngồi trên sập, đeo đôi kính lên mắt, thông thả giờ từng tờ quyển lịch vừa mới đem ra. Dung đứng tựa vào chiếc ghế bên cạnh, cúi xuống hỏi:

— Mẹ xem lịch để chọn ngày tốt, ngày xấu à?

Bà cụ đứng tay nhìn con đầu và chép miệng trả lời:

— Ngày tốt, ngày xấu mà làm gì. Mẹ xem để biết năm nay có phải là năm sao hạn của mẹ không, mà làm sự vất vả và thế.

Mẹ Trường khẽ thở dài, rồi lại cúi xuống xem lịch. Dung cũng lặng yên, nghĩ ngợi. Nàng hiểu bà vẫn muốn nói gì. Sự vất vả mà bà than phiền đó không phải là sự vất vả và khó nhọc vì công việc làm ăn. Đã lâu nay, từ khi lên ở Hanoi, mẹ Trường đã thôi không buôn bán gì. Thỉnh thoảng bà có cầm họ cầm hàng cùng với bà Hai và mấy người quen thuộc khác, nhưng công việc ấy vẫn chối chối. Chỉ từ ngày Trường nhất định lấy Trinh và từ chối cô Hảo, là nhiều sự không vừa lòng đã xảy đến cho bà. Vì không có bà Hai bảo-đảm và giúp đỡ, nên sự cầm họ trở nên khó khăn, những mối lợi không những không thu vào được, lại thêm mắc nợ nữa. Đồng tiền chi tiêu trong nhà trở nên hiêm và khó kiếm. Cả gia-đình, chỉ trông mong vào số lương hàng tháng của Xuân, nhưng Xuân vẫn chơi bời như trước, liền đem về, tháng có tháng không.

Nghĩ đến Xuân, Dung buồn rầu. Hai vợ chồng đối với nhau vẫn lãnh đạm, hững hờ như trước, tuy không cãi cọ nữa. Xuân vẫn làm như không biết có nàng ở bên cạnh. Hai người chỉ nói với nhau những điều cần nói và không can hệ, về việc nhà cửa hay về đứa con. Lòng Dung thất lại khi nghĩ đến cái tình cảnh ấy: nàng hiểu rằng sự thờ ơ đó có hại cho nàng hơn một sự hờ



giận nhau. Xuân tỏ-ơ lãnh đạm với nàng tức là không còn một chút tình yêu mến đối với nàng nữa. Nàng muốn chống đê ý đến nàng hơn, dù là đê ý bằng sự giận ghét cũng được. Nhiều khi Dung cố ý làm Xuân khó chịu, tưởng chàng phải sôi nổi vì mình. Nhưng Xuân vẫn đứng đưng như không; Dung hiểu rằng cái tình yêu đối với mình đã chết hẳn trong lòng chàng rồi. Nàng rùng mình khi nghĩ đến

những chốn mà Xuân vẫn thường lui tới chơi bời, nghĩ đến hình ảnh những người con gái đáng ghê sợ mà chồng nàng ôm ấp. Dung tuy không như các người khác đi dò xét và ngăn cấm chồng, nhưng nàng cũng biết mang máng rằng Xuân mê một cô á-đào và định sắp lấy. Nàng không hiểu rõ về những hạng đàn bà ấy; Dung cho rằng cái sức mạnh quyền rũ của họ là nhờ những phép bùa yêu bí mật không có cách gì trị nổi. Nàng không hiểu rằng cái sức mạnh của họ chính là ở cái nền nếp, cái đoan chính của nàng, không có cái ý vị chua cay, dột ngọt với những vẻ lẳng lơ dĩi thõa. Chính cái nền nếp ấy đã

làm Xuân chán ngán và xa nàng.

Ít lâu nay, trong gia-đình lại thêm nhiều sự buồn rầu nữa. Dung thấy những cuộc cãi cọ gât gông thường xảy ra luôn giữa Xuân với mẹ, vì vấn-đề tiền nong. Cái không-khi trong nhà trở nên lạnh lẽo và buồn tẻ, khiến nàng có cái cảm giác như lúc nào cũng đứng ở đầu con gió làm tiêu tán hết cả những cái ấm áp trong lòng.

Bà phân thấy Dung đứng yên lâu không nói, để quyển lịch xuống sập ngừng lên nhìn. Thấy vẻ mặt Dung đăm đăm và như ngờ ngác, bà vô tình hỏi:

— Con nghĩ gì mà ngày người ra thế?

Nghe tiếng mẹ, Dung giật mình. Nàng vội lấy lại vẻ mặt tự nhiên, cúi xuống xuống đất, rồi chối:

— Con ấy ư? Không, con có nghĩ gì đâu.

Tự nhiên nàng sẽ mỉm cười. Nhưng cái cơ đau thương của Dung cũng vừa mới thoảng qua trong trí nhớ bà phân như một cơn chớp loáng. Bà ngưng ngưng về câu hỏi của mình, quay mặt nhìn đi chỗ khác. Hai mẹ con cùng yên lặng, buồn rầu.

Sự nhớ đến sự gì, một lát, bà phân bỗng hỏi:

— Hôm nay ba o nhiều tây rồi, con?

Dung nhìn lên quyển lịch treo ở tường, đáp:

— Thừa mẹ, ba mươi mốt.

Bà phân làm bầm trong miệng: « đã hết tháng rồi » Quay lại trông đồng hồ bà tiếp:

— Đã hơn năm giờ mà cậu ấy chưa về. Hôm nay lính lương đây, con nghĩ?

— Thừa mẹ vắng.

Dung chợt nghĩ đến ngày lính lương; chắc thế nào Xuân cũng đi chơi với chúng bạn như mọi đầu tháng khác. Nàng nhìn mẹ chồng, dịu dàng nói:

— Chắc nhà con lại đi chơi đến tối mới về.

Bà phân thở dài, buồn rầu: — Nhà hết cả tiền rồi. Chẳng còn một xu nào cả. Để chốc nữa cậu ấy về tôi hỏi lấy tiền tiêu mới được.

Dung cúi đầu không nói gì. Nàng nghĩ lát nữa Xuân về

Nhiều Hàng mùa thu  
và mùa đông mới sang  
Đã mặt hàng tơ, lụa, len may  
áo và mantelax đủ các kiểu,  
các màu rất nhã và hợp-thời  
Nhưng toàn bộ tuyệt đẹp  
Hàng lấy hàng ta và hàng  
nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIẤ,  
ĐÈ MÀY, QUẦN ÁO TÀNG.  
Xin mời đến xem mẫu hàng.  
Viết thư thương lượng cho

**MAI-ĐỀ**  
26, Phố hàng Đường  
HANOI

(1) Kỳ trước, chương IV sắp nhằm là chương VI, vậy xin cũ chính.



lại gặt gồng với mẹ như những lần khác. Một mối lo sợ làm nàng thấy nao nao trong lòng. Nàng vuốt tóc như để sua đuôi những hình ảnh không vui, nói sang chuyện khác :

« Đấng chú thím Trường hình như dạo này cũng tưng. Vừa hôm nọ, thím ấy có đến hỏi vợ con. » Nàng nói thêm : « Nhưng con làm gì có mà cho vay ».

Bà phán cười :  
— Vợ chồng nó thì kêu tưng cả đời. Đi làm được ba chục bạc lương thì sao đủ.

Hai mẹ con bỗng dừng lại. Ngoài cửa có tiếng xe đồ xuống hè. Dung quay nhìn ra ngoài, nói :

— Nhà con đã về.  
Xuân đẩy cửa bước vào. Chàng không nhìn mẹ và vợ, lẳng lặng lấy áo đồng đựng trâu, rút cây vớ ra cắt một cách chăm chỉ. Một lát, bà nhìn Xuân, ngọt ngào hỏi :

— Sao hôm nay con về sớm thế?  
Xuân đang ngồi giờ tờ báo trên bàn, cũng không buồn ngừng đầu lên nhìn mẹ. Chàng lơ đãng trả lời :

— Có sớm gì đâu. Cũng như mọi hôm.  
Dung nói chen vào :

— Hôm nay đồng hồ nhanh hơn nửa giờ.  
Nghe tiếng vợ, Xuân hơi cau mày. Chàng nhấc tờ báo lên gần mắt, chú ý đọc. Nhưng chàng không biết mình đọc gì. Xuân thấy mình giận dữ. Tiếng nói của Dung làm chàng tự nhiên khó chịu. Chàng không hiểu được rõ sự khó chịu ấy nguyên do tại đâu. Sự thực, từ xưa tới nay Xuân vẫn không yêu Dung. Nhưng chàng thấy rằng có lẽ chàng sẽ không lãnh đạm với nàng và sẽ có tình thương nếu Dung không yên lặng chịu đau khổ một cách âm thầm. Chàng muốn rằng Dung sẽ kêu gào, hay tỏ cái ý không bằng lòng của mình một cách đồng bật hơn nữa. Chàng ưa như thế hơn là cái yên lặng kín đáo, cái oán trách thâm kín ấy nó làm chàng khó chịu vì thấy rõ rệt cái lỗi của mình.

Muốn tránh sự phật ý cho con, bà phán thông thả bảo Dung :  
— Con vào bảo nó dọn cơm đi. À mà Lan đi đâu?  
— Con cũng không biết. Hình như có ấy lại thu họ đàng bà Hiến thì phải.  
Bà phán ngạc nhiên :

— Vẫn chưa thu được cơ à?  
— Vâng, bà ta cứ hen lên mãi, năm bảy lượt rồi.  
Khi Dung vào khuất sau cánh cửa, bà cụ chép miệng phán nằn, có ý để Xuân nghe thấy : « Lại bà ấy chưa đóng nữa. Lấy tiền đâu mà tiền tháng này bây giờ... »

Xuân vẫn điềm nhiên xem báo như không nghe thấy gì. Chàng biết rằng mẹ không bằng lòng mình, vì số tiền mỗi tháng chàng đưa về một ít đi. Chàng cũng muốn đưa nhiều hơn để làm vui lòng mẹ, nhưng công nợ và những món chàng phải tiêu đã chiếm hết nửa số lương của chàng. Mà những món tiền ấy chàng không dám nói ra. Chàng bứt rứt nghĩ đến những lúc đi vay mượn khó khăn, đến những lúc phải dãi trã để tìm cơ cho số tiền chàng đã tiêu. Một ý nghĩ ịch ịch xen lẫn vào tư tưởng của Xuân : cái hồn phận phải nuôi cả một gia đình đối với chàng trở nên nặng nề và bất công quá. Xuân thăm ao ước cái sung sướng của những người bạn chàng, không phải giúp đỡ ai, chỉ săn sóc đến con một thân mình.

Bà phán nhìn con, ngấp ngừng khẽ hỏi :  
— Anh... anh đã lĩnh lương chưa?  
Xuân bỡ ngỡ, nhìn mẹ đáp :  
— Lĩnh rồi ạ.  
Vừa mới chiều nay.

Bà phán yên lặng, cúi xuống tẽm trâu. Bà đợi Xuân đứng dậy lấy tiền đưa cho bà. Nhưng Xuân

còn mãi theo ý nghĩ của mình, không để ý đến cái chờ đợi của mẹ.

Bữa cơm chiều lặng lẽ và buồn tẻ. Mỗi người đều bần khoăn về những ý nghĩ riêng. Lan đi thu họ đã về, cố hết sức nói vui vẻ và kể những chuyện đầu đầu để làm mọi người cười. Nhưng cái cười thỉnh thoảng nở trên miệng Dung và bà phán là những cái cười gượng, ngượng nghịu và mất đi ngay. Một cái không-khí buồn rầu bao phủ, ai cũng thấy nặng nề để nên trên tâm can, nhưng không ai muốn tự mình làm tan đi. Dung đưa mắt nhìn chồng, thấy Xuân thỉnh thoảng lại

ngưng dũa lại : một hình ảnh gì khó chịu như đang hiện ở trước mặt chàng.

— Ăn cơm xong, Xuân sửa soạn sắp đi. Chàng mặc quần áo sẵn sàng, đi lại trong buồng như lưỡng lự. Có lẽ lần này là lần đầu chàng mới cảm thấy rõ rệt cái lãnh đạm mình đối với gia đình. Chàng muốn không đi chơi nữa, muốn ở lại để hưởng cái thú xum họp dưới ngọn đèn buổi tối. Xuân thấy nét mặt buồn rầu của vợ khi chàng mặc quần áo. Chàng cố tưởng tượng cái êm đềm, đầm ấm của sự xum họp, của cái cảnh mà chàng vẫn thường thấy ở nhiều gia đình khác.

Vừa lúc ấy, Trường mở cửa bước vào.

Bà phán thấy con đến mừng rỡ. Bà nhìn Trường ân cần hỏi :  
— Con ở đàng nhà lại đây à?  
Đã ăn cơm chưa?

Trường ngồi xuống ghế, đáp :  
— « Ừ, con ăn rồi ». Rồi quay lại phía anh, chàng hỏi :  
— Anh đi chơi bây giờ?  
(Còn nữa)

Thạch Lam



**BẢO MỜI**  
Học báo « La Préparation au Certificat de ông Nguyễn-văn-Sâm chủ chương, đã xuất bản ngày 21 Octobre. Giá báo một năm 1p.30. Bao quản : 55 Route de Hué, Hanoi



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ai tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn) lên mặt và cổ throat sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bị lồi thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cùng là nhiều chất bổ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại; và chỉ trong ba ngày làm cho da trở nên mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bổ dưỡng cho da để.



Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiêm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.  
ĐẠI-LÝ : F. Maron A Rochat et Co, 45 Boulevard Gœbelles — HANOI



XIN ĐÓN XEM ?

**TRUNG-NHẬT**

CHIẾN-TRANH ĐIỆN-NGHĨA  
THÔNG và THẬT trước thật

Muốn biết rõ cuộc chiến tranh Trung-Nhật lần này sẽ ly-kỳ vĩ-dại đến thế nào? và tương-lai sẽ kết-thức thế nào? Xin hãy thử soát lại cái chương trình sấm lược của nước Nhật mãnh liệt đáng ghê sợ là những cái trang-chỉ hùng tâm của nước Nhật mãnh liệt đáng ghê sợ là những nào? Muốn thế, không gì hơn là đón xem bộ « Trung-Nhật chiến tranh dấn nghĩa trên đây ».

Trái bao gió núi, mưa ngàn. Đã già, già rồi, tại gan, gan lại  
Số đầu 20 trang 0p02 ra ngày 25-8-37. Có bán khắp hàng sách ở Đông-Dương  
**NAM-KÝ THU-QUẢN xuất bản**

17 Bd Francis Garnier Hanoi

## Ngay Nay Thế Thao

(Tiếp theo trang 887)

Riêng tôi, tôi ngắm người bảo ông ban ngồi cạnh :

— Anh xem thế nào, chừ tôi thấy khó chịu về các lối múa mên đó lắm. Tôi xem nhiều trận ở Huế, Saigon và Nam-vang thấy bọn vô địch Nam kỳ họ chơi lịch sự và điềm đạm lắm. Các Khai có khi nào lại dùng những lối se-vit bùng và hụp lên hụp xuống như múa sư tử để trả lại ban đầu. Ban là danh thủ thế giới cũng không mà mê bằng mấy ông tướng nhà mình. Giá mấy ông tướng đó chăm chú đánh mạnh và mảnh lối thì có lẽ còn chóng mắt tôi hơn nhiều.

### RẬN CHUNG KẾT NAM-NỮ

Khan giả chăm chú đợi xem trận chung kết nam-nữ : bà Mộng-Tuyết Phác và cô Thăng-Bào.

Mãi đến 11 giờ trời mới bắt đầu trận này. Khan giả đang ngủ gật bỗng chaoảng thức giấc đây cả. Chỉ có cậu bé con năm gần tôi là vẫn an giấc điệp như thường.

Trong trận này, Đạo nhờ về tài bùng ban ăn rất nhiều điểm, nhưng kết cục, cặp vô địch Vinh vẫn thắng. Bà Mộng Tuyết lúc đầu cầm động, hụp nhiều, nhưng sau bà đỡ se-vit bùng như chơi. Cô Thăng ra đánh một cò con gái nhà triệu phú, sải lớn quá, mỗi quả ban qua là cò đập liền. Không gỡ gắm chi hết. Đạo giờ hệ hữu bởi (36 lối se-vit) mà gỡ cũng không kịp. Phác tin nhanh như chớp, nhưng cũng hụt nhiều.

Ông hai giờ kết liễu.  
Ông Thống sử Châtel treo giải thưởng cho những đấu thủ thắng cuộc. Khan giả lục tục ra về để... đi ngủ vì khuya và buồn ngủ quá!

Văn-Bình

## Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu dễ lâu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy-hiêm, lở ngọc-quần (balanite), ăn xiên ra ngoài (déferentite), sưng khớp xương (arthritis) v. v. Kịp dùng thuốc lậu số 43 của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bò và 3/10 chất sắt-trung. Lợi tiêu-tiền, tổng hết nọc độc toxine và 1 km đường tiêu chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán đàn ông, đàn bà.

## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0p09
Boite de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.90
Compas spanoptics : 45 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Xe essaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

## MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vê mới cách thức P mà

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản-chiến theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tắt: 1-triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lô Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON

Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài dặng gậy ra số vốn:

400 \$ mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$ mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500 — — — 1 25	5.000 — — — 12 50
1.000 — — — 2 50	6.000 — — — 15 00
1.500 — — — 3 75	8.000 — — — 20 00
2.000 — — — 5 00	10.000 — — — 25 00

Vê này được linh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu về không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

## HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vê tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong một tháng đầu.

## PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÊ TIẾT-KIỆM

của

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỦ ĐỀ DẶNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trẻ và tiền lời hay là gia kỳ hạn.

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ

hay là tăng thêm số bảo hiểm.

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẺ MỘT THÁNG.

SỐ VON hoàn lại bởi cuộc xổ số	
tới ngày 31 MAI 1937, gần	400.000\$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở	
Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần	65.000\$

## SỰ BẢO ĐẢM CHO VÊ TIẾT-KIỆM

của

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tắt cả:

1.700.000 \$

Động-sản và bất-động-sản ở Đông-

Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936

2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH ( SAIGON, 26, đường Chaigneau  
HANOI, 8<sup>me</sup>, phố Tràng-thị )  
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp )



Chỉ nên hút xì gà và thuốc

# MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



## Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điều

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co L<sup>rd</sup> - 18 Bd Đông Khanh Hanoi

### TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trẻ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam Bào là : Tinh khí. Thận cho điều hòa. Đây tờ nói về Tinh là một môn báu nhất trong Tam-Bào là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nẩy hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.  
II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân như mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là Hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rịn mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là Hoạt-tinh, vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.  
*Nguyên nhân của ba chứng tội kể trên đây có 3 điều :*

- A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghĩ tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hóa động tương hỏa tủy mà sinh ra.
- B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thử-dám » lắm cho ngọc quan lớn mà sinh rau.
- C) Bởi người bị bệnh lâu đợc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh ra.

Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tư chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hinh vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi hẹp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch tri, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lại. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận hồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyết, tiên-tinh trực xạ tử-cung mới có thể kết tử nhâm thân sinh con nẩy hậu. 3) Người bởi lữ sắc quá độ, hao tổn thần thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thần tráng dương, điều tinh ích chi. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thắt ngang lưng, tay chân như mỏi, tâm thần bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

**LƯU Ý** — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.  
Giá mỗi hộp (5 viên) . . . . . 1p00

### Võ Văn Vân Dược Phòng Thudamot

CHI COC : Hanoi, 86, Rue du Coton — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne  
Haiduong, — Maréchal Joffre — Hué, 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

*Các bà các cô nên  
chọn hàng mà dùng*

HÀNG THẬT TỐT, THẬT ĐẸP  
CHỈ CÓ MẤY THỦ NÀY:

lụa "AlberetVILLE"  
sà-tanh "RhodiaVILLE"  
nhưng "HỘP VÀNG"  
hàng len "KIKO"

*Chỉ có bán tại các  
cửa hàng Bombay  
và mạng lưới lớn  
ở Hanoi:*

**MAI-ĐỀ  
ĐẠI-ICH  
HÀNG ĐƯỜNG  
V...V...**

**NHUNG**  
**VELOURS**  
hộp vàng